

**HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM  
NGÀNH KHA**



**ĐẢNG THỨ  
CHUYÊN HIỆU – NĂNG HIỆU  
KHA SINH**

*Lưu hành nội bộ  
2021*

*BẢN MỚI ĐÃ ĐƯỢC SỬA CHỮA PHÙ HỢP VỚI QUY CHẾ VÀ NGHI THỨC MỚI,  
THAY THẾ CHO CÁC BẢN CŨ LƯU HÀNH TRƯỚC ĐÂY.*



**HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM**

**NGÀNH KHA**



**ĐẢNG THỦ KHA SINH**



## **LỜI GIỚI THIỆU**

*... Kha sinh với châm ngôn “Khai phá”, phải phá bỏ đi những phương thức cổ hủ, những tập tục lạc hậu, sẵn sàng cấu tạo cái mới mẻ phù hợp, quan niệm “Xưa bày, nay làm” không còn là tư tưởng hành động cho ngày nay, tuy nhiên trong lễ lối, thủ tục cũng có những khía cạnh cần lưu giữ để hun đúc chí khí và nghị lực, giữ gìn con người. Những truyền thống nhắc nhở công cuộc bảo vệ và giữ gìn đất nước của Tổ tiên, của những hiền nhân và của những gương hy sinh quyết chí đem lại vinh quang cho đất nước và dân tộc.*

*Con người sống thoải mái, bớt lao động cực nhọc cũng nhờ tiến bộ của khoa học, càng nghiên cứu càng phát minh ra những điều mới lạ trong vũ trụ và mọi công cuộc khai sáng trước tiên đều có liên quan tới đời sống của con người.*

*Trong công cuộc đào luyện trẻ em, đáng lưu tâm ở lứa tuổi Kha sinh, phải luôn luôn nghĩ đến sự tiến bộ không ngừng của từng mỗi thành viên, chọn những đề tài mới mẻ, những thú vui nhiệt náo, khai minh tâm “nhìn rộng” đáp ứng cho thời đại, mới lôi cuốn được thanh thiếu niên, đừng tiếp tục hướng dẫn thành công theo mục đích của phong trào Hướng đạo.*

*Đoàn Hướng đạo được hình thành theo sự tình nguyện của toàn thể thành viên: do nhận thấy phù hợp, thích thú phương cách đào luyện bản thân, càng học tập càng trưởng thành trong tự tin, tự lập, quen tháo vát.*

*Ứng dụng phương pháp hàng đội, giáo dục cá nhân. Kha đoàn tổ chức sinh hoạt để Kha sinh tự luyện. Phương pháp tự tìm tòi học tập luôn luôn được đề cao.*

*Mỗi Kha sinh đều có sẵn chương trình tự luyện cho bản thân. Ban Huynh trưởng Kha đoàn ở vị trí cố vấn, xem xét và thực hiện trách nhiệm duyệt và bổ sung, để từ đó thiết lập chương trình sinh hoạt với đầy đủ chi tiết về “TRÍ – THỂ và ĐỨC DỤC”.*

*Chương trình đào tạo đoàn sinh của phong trào Hướng đạo đều có tính cách tiệm tiến và tăng tiến, với hệ thống từ thấp đến cao, tùy theo lứa tuổi và phải đáp ứng trí thông minh vượt bậc...*

DCC. NGÀNH KHA  
Meour LÊ GIA MÔ - 1994

**A**i đã từng chứng kiến... các Kha sinh hiên ngang, kiêu hùng, cuồn cuộn diễu hành trong lễ khai mạc trại hợp bạn Giữ Vững – năm 1970 – Kỷ niệm 40 năm Hướng đạo Việt Nam, mới thấy trưởng Trần Điền nói đúng:

*“...Ngành Kha mới là ngành Hướng đạo hiện đại...”*

*(Trích thuyết trình của Gà Hùng biện – 1965)*

Chỉ sau 05 năm, với nhiều khó khăn, lận đận... ngành Kha đã chứng tỏ được mình!

Năm 1943, Đường Đông Dương, Liên hội Hướng đạo đã đặt “vấn đề Kha”. Trong tình hình Thế chiến thứ 2 sắp kết thúc, Việt Nam đang chuyển mình, toàn dân trong khí thế sôi sục đấu tranh giành độc lập. Nên “vấn đề Kha” đành rơi vào quên lãng.

Năm 1953, Hùng Kê lại hăm hở thử nghiệm ngành Hướng đạo mới – Raiders – đang rất thành công tại Pháp và được toàn châu Âu chú ý!

Với quyết tâm và nỗ lực cổ súy “vấn đề Kha” các Huynh trưởng ở cổ đô như: Trần Điền, Hoàng Tường, Bùi Ngươn Khánh, Nguyễn Hòe, Lê Cảnh Đạm... vào cuộc. Nhưng kết quả lại thật đáng buồn!

Hợp bạn Hướng đạo Phục Hưng Trắng Bom (1959) không một bóng Kha sinh! Mô hình Tuần Kha trong Thiếu đoàn thất bại hoàn toàn.

Năm 1965, sau đúng 22 năm thai nghén, lần này rút kinh nghiệm – Gà hùng hồn xuất chiêu dũng mãnh: đắc cử Tổng ủy viên, nhận ủy nhiệm DCC Tráng kiêm Trại trưởng của Hội Hướng đạo Việt Nam.

Ngành Kha được thừa nhận: là một trong 04 ngành sinh hoạt chính thức của Hội Hướng đạo Việt nam.

Năm 1968, Trưởng Trần Điền đột ngột ra đi.

Ngành Kha chao đảo, mất phương hướng.

Một mình Tiểu hồ Lê gia Mô, cần cù, nhẫn nhục, túc trí đa mưu, cố chòi đập ...

Ngành Kha đã thật sự lớn mạnh.

Năm 1975: nước nhà được thống nhất, Hội Hướng đạo tạm ngưng hoạt động. Ngành Kha quả không gặp thuận duyên như những ngành khác.

... Nhắc lại vài sự kiện, để anh chị em cùng suy gẫm, rồi quyết “chung một đường lên”: hãy chung sức, chung lòng xây dựng ngành Kha vững mạnh.

Trong thời gian ngắn ngủi và đầy đầy khó khăn, chúng ta đã làm được “đôi ba việc”, trong đó có việc tối quan trọng vẫn còn đang dở – Cuốn chương trình Đảng thứ và Chuyên hiệu, Năng hiệu Kha sinh.

Không thể trì hoãn hơn nữa!

Không cầu toàn, không cầu thả, phải là thái độ đúng đắn của anh chị em Huynh trưởng chúng ta.

Hãy nỗ lực để cuốn: Xương sống sinh hoạt ấy đến tay Quý Trưởng và toàn thể Kha sinh trong dịp tất niên 2007.

Rất mong được sự hưởng ứng nồng nhiệt.

Thân ái cùng anh chị em.

Phục Hưng – Trảng Bom. Trọng thu 2007

LT. Tôn Thất Hàn

Huấn Luyện viên Trưởng

NGÀNH KHA

## LỜI ĐẦU

Kha sinh – với mong muốn nhận rõ sự phát triển và thành đạt của bản thân trên mọi phương diện (Tinh thần – Tri thức – Tình cảm – Giao tế – Thể lực) nên rất muốn phô diễn khả năng của mình, muốn làm thử mọi việc để có thêm kinh nghiệm và để được sự lưu tâm, tôn phục từ người khác.

Xuất phát từ nhu cầu đó, chương trình Đăng thứ và Chuyên hiệu ra đời để Kha sinh có những tiêu chí rèn luyện nhằm đạt được những mục đích, lý tưởng, trở thành công dân hữu ích mai sau.

Huấn luyện Kha sinh là trách nhiệm của Kha trưởng.

Trước khi huấn luyện, Kha trưởng phải tự hỏi: môn này có đưa đến Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu của Kha sinh không? Nghĩa là Kha trưởng phải luôn nghĩ đến việc huấn luyện Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu.

“Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu” là thước đo Kha trưởng, Tuần trưởng và giá trị chiều sâu về Hưởng đạo của đơn vị.

Kha sinh rất thích thú được đeo Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu trên đồng phục. Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu vì vậy là một phần quan trọng của phương pháp giáo dục Hưởng đạo.

Quá khắt khe hoặc quá dễ dãi làm chết ý nghĩa và mục tiêu của Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu.

Kha trưởng phải lồng việc huấn luyện Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu Kha sinh vào chương trình sinh hoạt của Kha đoàn.

Nên Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu là xương sống của sinh hoạt Kha đoàn.

Nhưng điều đáng buồn! Từ trước đến nay trên ngực và trên tay áo của nhiều Kha sinh còn bỏ trống!

Có ba lý do:

1. Kha sinh không chịu tu tiến.
2. Kha trưởng còn non kém, thiếu kinh nghiệm, ít quan tâm, không có kế hoạch huấn luyện Kha sinh qua Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu.
3. Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu Kha sinh đã được soạn thảo nghiêm túc chưa? Hay chỉ là những phác thảo, vá vúi, nói chung chung không cụ thể.

Do vậy, công việc của Huynh trưởng ngành Kha là phải gấp rút:

- ❖ Hoàn thành Dự thảo Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu Kha sinh.
- ❖ Hội nghị sơ bộ – Hội thảo – Hiệp ý – Kiện toàn.
- ❖ Tổ chức Hội nghị Huynh trưởng Ngành Kha: thông qua.
- ❖ Phát hành: “Đăng thứ – Chuyên hiệu – Năng hiệu Kha sinh”
- ❖ Giúp Kha trưởng có được “Cẩm nang huấn luyện Kha sinh”
- ❖ Giúp Kha sinh lựa chọn, tự rèn luyện để thăng tiến.

Sinh hoạt ngành Kha nhờ vậy trở nên sinh động, hấp dẫn và hiệu quả. Tạo môi trường vui chơi trong sáng, thu hút thanh thiếu niên nam nữ nhập cuộc.

Đó là phương cách tốt nhất để phát triển phong trào và tạo chuyển biến tốt trong xã hội.

Sinh hoạt ngành Kha đa dạng, luôn chuyển biến theo đà tiến của thế kỷ 21. Vì vậy, cần thành lập “Tiểu Ban nghiên cứu năng hiệu” mà nhiệm vụ còn tiếp tục về lâu về dài để giải quyết kịp thời và thỏa đáng những yêu cầu mới, nhất là về năng hiệu Kha sinh.

Sau này, khi có phát sinh, các Kha trưởng nên mạnh dạn đề nghị mẫu năng hiệu, màu sắc...

Chương trình rèn luyện.

Kinh nghiệm huấn luyện Kha sinh đạt năng hiệu. Và gửi về Tiểu ban NC/NH càng sớm càng tốt, theo địa chỉ:

**TOÁN HUẤN LUYỆN NGÀNH KHA  
HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM**

Để được hướng dẫn, giải quyết thỏa đáng và thống nhất trong toàn Ngành. Tránh tình trạng “trăm hoa đua nở” sau này sẽ rất nhiều khê.



## **ĐỂ TRỞ THÀNH MỘT KHA SINH**

Tài nguyên Kha gồm 02 nguồn:

- ❖ Gia nhập Kha đoàn là những thanh thiếu niên nam, nữ ở độ tuổi từ 14 – 18 từ ngoài vào:

Các em phải thật sự yêu thích lối sống Hướng đạo, chịu khó rèn luyện theo chương trình Tân Kha, chương trình Dự Kha và chương trình Chuyển tiếp để trở thành một kha sinh chính thức.

- ❖ Gia nhập Kha đoàn là những thiếu sinh từ Thiếu đoàn chuyển lên, Thường thì các em đã được chuẩn bị chu đáo từ chuyên môn, kỹ năng cho đến tinh thần nên dễ dàng hoà nhập vào sinh hoạt của Kha đoàn.

Có 03 trường hợp:

- Thiếu sinh đã qua chương trình Tân sinh: Sau thời gian tập sự (không quá 2 tháng), đủ để Tân Kha hoà nhập đời sống Kha đoàn, bổ sung kiến thức, tự rèn luyện, gấp rút hoàn thành chương trình Dự Kha (tương đương Đẳng thứ Hạng Nhì) + chương trình Chuyển tiếp. Tân Kha chính thức nhập Kha đoàn để trở thành Dự Kha.
- Thiếu sinh đã qua Đẳng thứ Hướng đạo Hạng Nhì: cần thích ứng nhanh đời sống Kha đoàn, qua chương trình chuyển tiếp, Tân Kha chính thức nhập Kha đoàn để trở thành Dự Kha.
- Thiếu sinh đã qua Đẳng thứ Hướng đạo Hạng Nhất: Vẫn cần thích ứng nhanh đời sống Kha đoàn, qua chương trình chuyển tiếp để được chính thức nhập Kha đoàn rồi mới tấn phong Thuần Kha.

Tân Kha và Dự Kha không phải là đẳng cấp của Kha sinh, mà chỉ đánh dấu giai đoạn tập sự, chuyển tiếp, thử thách... Vì ngành Kha không mong muốn đào tạo những Kha sinh hạng Nhì.

Kha sinh phải quyết tâm rèn luyện và đạt được các đẳng thứ của ngành trong thời gian 03 năm sống với Kha đoàn.

Kha sinh rời Kha đoàn lên Tráng đoàn với trình độ “lẹt đẹt”, “Tân sinh, Hướng đạo hạng Nhì” là một thất bại lớn của Kha trưởng trong công tác giáo dục và huấn luyện Kha sinh.

Còn đối với Kha sinh?

Là một điều đáng chê trách trong việc tự rèn luyện và phát triển bản thân: không làm tròn trách nhiệm đối với bản thân!

NGÀNH KHA – HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM





## CHƯƠNG TRÌNH

❖ TÂN KHA

❖ DỰ KHA

❖ CHUYỂN TIẾP

*Chương trình Tân Kha, Dự Kha và Chuyển tiếp không phải là Đăng hiệu, Chuyên hiệu, Năng hiệu Kha sinh; mà chỉ đánh dấu giai đoạn thực tập, thử thách, chuyển tiếp để Tân Kha trở thành Kha sinh chính thức.*



## **CHƯƠNG TRÌNH TÂN KHA**

Thời gian để hoàn thành chương trình Tân Kha là 2 tháng

### **LUẬT, LỜI HỨA, HUY HIỆU, CHÂM NGÔN, LỜI TÂM NGUYỆN KHA SINH:**

- Thuộc lòng và hiểu luật Hướng đạo, lời hứa Hướng đạo, lời tâm nguyện Kha sinh.
- Vẽ đúng huy hiệu HĐVN (Hoa bách hợp), huy hiệu Kha (chữ Khả) và hiểu ý nghĩa của các huy hiệu ấy.
- Thuộc và hiểu châm ngôn Hướng đạo, châm ngôn ngành Kha.

### **HIỂU BIẾT PHONG TRÀO HƯỚNG ĐẠO:**

- Hiểu thế nào là Hướng đạo và vào HĐ để làm gì?
- Nhận biết những Đẳng hiệu của Kha sinh: Thuần Kha, Kha Tiên phong, Kha Nghĩa sỹ.
- Nhận biết những cấp hiệu trong Kha đoàn: Chánh Tuần trưởng, Tuần trưởng – Tuần phó, Kha trưởng – Kha phó...
- Biết tổ chức của Kha đoàn.

### **TRÌNH DIỆN VÀ CHÀO:**

- Ăn mặc y phục Hướng đạo, gọn gàng, sạch sẽ và theo đúng cách định trong nghi thức ngành Kha.
- Biết đứng thế “Sấn” (Nghiêm) và thế “Nghỉ” có gậy và không gậy.
- Biết các lối chào của Kha sinh (có gậy và không gậy).

## **KHÉO TAY VÀ THÁO VÁT:**

- Biết làm và sử dụng đúng các gút: gút dẹt – gút ghế đơn – gút thông lọng – gút nối chỉ câu – gút buộc thuyền.
- Làm cẩn thận và hoàn tất mọi việc nhỏ như: gói đồ, khâu vá, bao sách, ủi (là) quần áo...

## **DẤU ĐƯỜNG:**

- Có thể nhận biết và làm tốt những dấu đường sau đây: bắt đầu đi, đi về lối này, không nên đi, có nguy hiểm, đợi tôi ở đây, có thư dấu về phía này, hết dấu đường (tôi đã về nhà).

## **SỨC KHOẺ:**

- Đi bộ 10 km đối với nam và 5 km đối với nữ.

## **CA HÁT:**

- Biết nhạc hiệu “Tiếng gọi Hướng đạo”.
- Thuộc và hát đúng Quốc ca Việt Nam, Hội ca của Hướng đạo Việt Nam và Kha sinh ca.
- Thực hiện đúng tiếng reo chính thức của Hướng đạo Việt Nam.
- Chuẩn bị lễ tuyên hứa, sau khi đã dự 4 kỳ họp và 1 kỳ trại.



ĐẠO – LIÊN ĐOÀN: .....

KHA ĐOÀN: .....

**PHIẾU THEO DÕI  
CHƯƠNG TRÌNH TÂN KHA**

**LÝ LỊCH:**

Họ và tên Kha sinh: .....

Năm sinh: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

**CHƯƠNG TRÌNH RÈN LUYỆN:**

| STT | NỘI DUNG                                                   | XÁC NHẬN CỦA<br>KHA TRƯỞNG – T.U.N |        |
|-----|------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|
|     |                                                            | Ngày                               | Chữ ký |
| 1   | Luật – Lời Hứa HĐ – Châm ngôn<br>– Lời Tâm nguyện Kha sinh |                                    |        |
| 2   | Hiểu biết phong trào Hướng Đạo                             |                                    |        |
| 3   | Trình diện và Chào                                         |                                    |        |
| 4   | Khéo tay và tháo vát                                       |                                    |        |
| 5   | Dấu đường                                                  |                                    |        |
| 6   | Sức khỏe                                                   |                                    |        |
| 7   | Ca hát                                                     |                                    |        |

**QUYẾT ĐỊNH:**

Kha sinh: .....

Được xét qua chương trình Tân Kha.

Ngày: ..... tại: .....

\* Có thể chuẩn bị cho tuyên lời hứa Hướng đạo.

Ngày            tháng            năm

**KHA TRƯỞNG**

(Chữ ký – Ghi rõ họ tên)

## **CHƯƠNG TRÌNH DỰ KHA**

Có thể hướng dẫn cho một đoàn sinh mới các môn Hướng đạo Tân Kha.

### **HIỂU BIẾT PHONG TRÀO HƯỚNG ĐẠO:**

- Biết sơ lược lịch sử Phong trào Hướng đạo và ngành Kha trên Thế giới và Việt Nam.
- Biết tổ chức của Liên đoàn và Đạo mình.
- Nhận biết những cấp hiệu của Huynh trưởng Hướng đạo Việt Nam.

### **CA HÁT:**

- Thuộc lòng và hát được 10 bài hát Hướng đạo, ngoài bài Hội ca và Kha sinh ca.
- Có một cuốn sổ riêng để ghi bài hát và tiếng reo.

### **VỆ SINH VÀ SỨC KHOẺ:**

- Biết cách giữ gìn sức khỏe hàng ngày.
- Biết và thực hành thể dục cá nhân theo lối của BiPi trong cuốn Hướng đạo cho trẻ em.
- Đi bước Hướng đạo (đi 50 bước, chạy 50 bước) 2km trong 15 phút.

### **CỨU THƯƠNG:**

- Biết làm cáng bằng gậy, dây, mền (chăn), hay áo quần.
- Biết dùng cáng chuyên chở nạn nhân.
- Biết cách khiêng vác nạn nhân, với một người và hai người.
- Biết rửa vết thương.

- Biết băng bó bằng băng vải và bằng khăn quàng Hướng đạo.
- Biết cách sơ cứu: phỏng nhẹ, chảy máu cam, bụi vào mắt, bầm tím, bong gân, xây xước.
- Biết cách xử trí khi có người bị rắn độc cắn, trúng độc nhẹ.

### **QUAN SÁT:**

- Trong trò chơi Kim, phải nhớ được 16 /24 vật đã nhận xét.
- Ngoài những dấu đường thuộc bậc Tân sinh, nhận biết những dấu sau đây: nước uống được – nước không uống được – trại hướng này – chướng ngại phải vượt qua – phân chia số người về hai ngã.
- Nhận biết những dấu đường làm bằng cành cây, cỏ thắt, đá xếp: đi đúng hướng – rẽ sang hướng này – có nguy hiểm – chú ý.

### **ĐỜI SỐNG Ở TRẠI VÀ THẢO VÁT:**

- Gút: biết làm và sử dụng thông thạo những gút sau đây: gút kéo gỗ – gút nối chỉ dệt – gút ghế kếp – gút căng chó – gút vắn – gút lạt vắn (nút bó) – gút nối lạt (ngành trê) và đầu ruồi.
- Biết chọn củi khô và đốt lửa.
- Có thể nhóm lửa với hai que diêm mà không dùng rơm, giấy, cỏ khô hay bụi nhùi.
- Biết cách phòng hoả hoạn ở trong rừng, trại và ở nhà.
- Biết dựng một kiểu bếp gọn gàng và dùng bếp ấy để nấu một bữa ăn thường (cơm và thức ăn).
- Hiểu sự nguy hiểm của nước dơ (bẩn) và biết cách khử nước để uống (ngoài cách nấu sôi).

### **TRUYỀN TIN:**

- Biết sử dụng thư điện tử email.
- Có thể dùng còi, ánh sáng hoặc cờ mà truyền tin và nhận đúng một bức thông văn bằng Morse, lối chùng 50 tiếng, trong đó có 5 chữ số.
- Biết và sử dụng được những ước hiệu thường dùng trong lúc truyền tin: gọi – sẵn sàng nhận tin – bắt đầu thông văn – hiểu rồi – không hiểu, xin truyền lại – hãy đợi một lúc – hết tin, thông văn chấm dứt.

### **PHƯƠNG HƯỚNG:**

- Biết tìm phương hướng bằng la bàn, mặt trời và đồng hồ.
- Nhận biết chòm sao cày (sao bánh lái, sao gấu lớn) mà tìm sao Bắc cực và nhận biết chòm sao Nam thập để định phương Nam.

### **CÔNG DÂN TRÁCH NHIỆM:**

- Thuộc đại cương lịch sử Việt Nam.
- Biết một di tích lịch sử trong vùng mình ở. Đã đến viếng di tích ấy và có thể trình bày về di tích ấy.
- Biết và thực hành Luật giao thông trong khi đi bộ và đi xe đạp.
- Nhận biết và hiểu nghĩa những bảng hiệu: Cấm đi xe đạp – “Stop” – Đường một chiều.

### **Ghi chú :**

- ✓ Kha trưởng chỉ xác nhận Kha sinh qua chương trình Dự Kha khi chắc chắn rằng đương sự đã thuộc lòng và luôn luôn thực hành Lời hứa, Luật HĐ và Lời tâm nguyện Kha sinh.

- ✓ Trung bình một Kha sinh đã hoạt động trong 4 tháng phải qua chương trình Dự Kha. Thời hạn tối đa là 6 tháng, kể từ ngày tuyên hứa.
- ✓ Sau khi được xác nhận đã qua chương trình Dự Kha và chương trình chuyển tiếp, đương sự mới được trao các chuyên hiệu (nếu đã qua đủ các môn về chuyên hiệu ấy).



ĐẠO – LIÊN ĐOÀN: .....

KHA ĐOÀN: .....

**PHIẾU THEO DÕI**  
**CHƯƠNG TRÌNH DỰ KHA**

Họ và tên Kha sinh: .....Năm sinh: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Tuyên hứa Hướng đạo ngày: ..... tại: .....

Trưởng nhận Lời hứa: .....

**CHƯƠNG TRÌNH RÈN LUYỆN:**

| STT | NỘI DUNG                  | XÁC NHẬN CỦA<br>KHA TRƯỞNG – T.U.N |        |
|-----|---------------------------|------------------------------------|--------|
|     |                           | Ngày                               | Chữ ký |
| 1   | Hiếu biết Phong trào      |                                    |        |
| 2   | Ca hát                    |                                    |        |
| 3   | Vệ sinh và sức khoẻ       |                                    |        |
| 4   | Cứu thương                |                                    |        |
| 5   | Quan sát                  |                                    |        |
| 6   | Đời sống trại và tháo vát |                                    |        |
| 7   | Truyền tin                |                                    |        |
| 8   | Phương hướng              |                                    |        |
| 9   | Công dân trách nhiệm      |                                    |        |

**QUYẾT ĐỊNH:**

Kha sinh: ..... Được xét qua chương trình Dự Kha.

Ngày: .....tại.....

Khuyến khích qua chương trình chuyển tiếp để chính thức gia nhập Kha đoàn trở thành Dự Kha.

Ngày      tháng      năm  
KHA TRƯỞNG  
(Chữ ký – Ghi rõ họ tên)

## **CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN TIẾP**

### **CẨM TRẠI – SỨC KHỎE:**

- Đã ngủ 10 đêm dưới lều và ít nhất cũng đã cắm trại trong 3 ngày liên tiếp.
- Biết cách dựng lều Tuần với 2 người, trên mặt đất phẳng trong 15 phút.
- Bơi được 50 m.

### **CẤP CỨU VÀ VỆ SINH:**

- Biết xử trí trong những trường hợp sau đây: lửa cháy – người chết đuối – bị ngạt hơi – bị điện giật, bị gãy xương. Biết đại cương về các bộ phận trong cơ thể và hiểu sự vận hành của các bộ phận ấy.
- Biết vị trí của các mạch máu chính và biết cách cầm máu và buộc garrot.
- Biết dùng phương pháp hô hấp nhân tạo và cách thổi hơi vào miệng.
- Biết phòng ngừa những bệnh: dịch tả, thương hàn, kiết lỵ, sốt rét, ngã nước.

### **THÁM DU:**

- Biết đọc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/25.000, 1/50.000, 1/100.000. Hiểu tường tận những chi tiết ghi trên bản đồ ấy: đường đẳng cao, ký hiệu địa hình.
- Không dùng la bàn mà đi đúng hướng đã định trước.
- Đi bộ một mình hay với 1 HDS khác trong 24 giờ, ít nhất 20 cây số. Phải tự cắm trại và nấu ăn lấy.

- Trong khi đi, thực hiện đầy đủ và nghiêm túc những yêu cầu (quan sát – nghiên cứu) của Đoàn trưởng đề ra trước lúc lên đường (theo cẩm nang).
- Khi trở về, sau một tuần, phải nộp cho Đoàn trưởng bản phúc trình: gồm sơ đồ lộ trình và bản báo cáo. Kèm theo phúc trình, đương sự phải nộp tất cả những giấy nháp đã ghi chép trong cuộc hành trình (lưu ý là giấy nháp thực sự, chứ không phải là bản sao sạch sẽ).

### **TRUYỀN TIN:**

- Cách xa 100 m, nhận và truyền một bức thông văn dài 50 tiếng bằng sémaphore với tốc độ 35 từ / phút, và bằng Morse (tay hay cờ) với tốc độ 15 từ / phút (chữ, số hay dấu) không được sai quá 5%.
  - Nhận và truyền một thông văn dài 50 từ bằng còi, đèn, hay gương soi, với tốc độ 25 từ / phút (chữ, số hay dấu), không được sai quá 5%.
  - Thuộc và sử dụng thông thạo những ước hiệu dùng để truyền tin.
  - Biết sử dụng thông thạo Quốc ngữ điện tín, dùng ở Bưu điện Việt nam. Đọc và viết một đoạn văn bằng Quốc ngữ điện tín mà không sai chữ nào.
  - Thảo một bức điện văn dễ hiểu theo một gợi ý cho trước.
  - Nhại đúng tiếng kêu của một động vật: thú hay chim.
- \* Thời gian tối đa để hoàn thành chương trình chuyển tiếp là 6 tháng.



ĐẠO – LIÊN ĐOÀN: .....

KHA ĐOÀN: .....

**PHIẾU THEO DÕI**  
**CHƯƠNG TRÌNH DỰ KHA**

Họ và tên Kha sinh: ..... Năm sinh: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Qua chương trình Dự Kha ngày: .....

**CHƯƠNG TRÌNH RÈN LUYỆN:**

| STT | NỘI DUNG             | XÁC NHẬN CỦA<br>KHA TRƯỞNG – T.U.N |        |
|-----|----------------------|------------------------------------|--------|
|     |                      | Ngày                               | Chữ ký |
| 1   | Cắm trại và sức khỏe |                                    |        |
| 2   | Cấp cứu và vệ sinh   |                                    |        |
| 3   | Thăm du              |                                    |        |
| 4   | Truyền tin           |                                    |        |

**QUYẾT ĐỊNH:**

Kha sinh: .....

được xét qua chương trình Chuyển tiếp.

Ngày: .....tại: .....

Đã qua chương trình Dự Kha + Chương trình chuyển tiếp.

Tổ chức lễ nhập Kha đoàn để Kha sinh .....

chính thức trở thành Kha sinh ngày: .....tại: .....

Ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm

**KHA TRƯỞNG**

(Chữ ký – Ghi rõ họ tên)

## **ĐẢNG THỨ KHA SINH**

**Hệ thống đảng thứ là một phần quan trọng trong phương pháp giáo dục Hướng đạo, dùng để đo lường sự tiến bộ cá nhân của đoàn sinh.**

**Một trong những lý do Kha sinh rời Kha đoàn là trẻ nhận thấy, qua thời gian sinh hoạt, không có sự tăng tiến rõ rệt, không sinh động và bổ ích.**

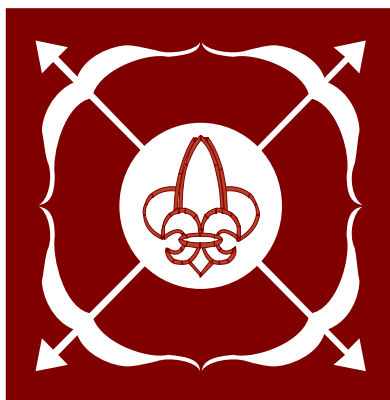
**Hệ thống đảng thứ giúp các Kha đoàn mẫu mực đưa Kha sinh, đôn đốc và khuyến khích khắc phục với lòng kiên nhẫn, tự tin trong kế hoạch đào tạo, toàn vẹn thành Hướng đạo sinh giỏi.**

**Ngành Kha, sau 1993 có 03 đảng thứ :**

- **THUẦN KHA**
- **KHA TIỀN PHONG**
- **KHA NGHĨA SĨ**



## ĐẢNG HIỆU THUẦN KHA



### 1. THUẦN KHA:

Là Kha sinh hoàn thành các tiêu chí chi tiết của đảng thứ Thuần Kha. (# Hướng đạo hạng Nhất) một cách thuần thực, tinh tường và thực dụng. Sống đời Kha sinh trọn vẹn. Tuân giữ lời hứa, luật Hướng đạo. Thực hiện châm ngôn ngành Kha và lời tâm nguyện Kha sinh.

- Đạt tối thiểu 01 năng hiệu của 03 loại chuyên hiệu:
  - Loại: Thiên nhiên – cắm trại.
  - Loại I: Thể lực – Thích ứng.
  - Loại III: Hướng nghiệp.
- Được Hội đồng luật thông qua và tổ chức lễ tấn phong.

### 2. ĐẢNG HIỆU THUẦN KHA :

Hình vuông 6x6 cm, nền huyết dụ. 4 cung, 4 tên, vòng tròn và hoa huệ ở giữa màu trắng.

Còn gọi là huy hiệu tang bồng – Tượng trưng cho nguyện ước của Kha sinh.

Đẳng hiệu Thuần Kha được gắn phía trên của tay áo bên trái.

### **3. TIÊU CHÍ CHI TIẾT ĐẲNG THỨ THUẦN KHA:**

#### **HIỂU BIẾT VÀ PHỤC VỤ PHONG TRÀO:**

- Nhận biết tất cả các cấp hiệu và đẳng hiệu của HĐVN (cả 4 ngành).
- Hiểu biết về lịch sử Phong trào HĐTG và HĐVN.
- Đã giới thiệu một em vào Đoàn và hướng dẫn em hết chương trình Tân Kha.
- Có thể hướng dẫn cho một Tân Kha chương trình Dự Kha, chương trình Chuyển tiếp.

#### **CẨM TRẠI:**

- Đã cắm trại được 10 đêm hay 10 kỳ trại ở nhiều nơi khác nhau và được ban Huynh trưởng vừa ý về tài tháo vát, óc sáng tạo, tinh thần giúp ích, biết tự trọng và yêu mến thiên nhiên.
- Chuẩn bị dụng cụ cần thiết để dự trại dài ngày.
- Ấn định một bảng kê cần thiết cho một trại Tuần dài ngày: dụng cụ của Tuần, dụng cụ cá nhân, lương thực, chi phí.
- Tìm địa điểm cắm trại:
  - Cho một Tuần.
  - Cho một Kha đoàn và hướng dẫn cách xếp đặt trong trại
  - Thiết lập trại cho một Tuần: dựng lều, làm bàn ăn, xây bếp, đào hố rác, hố vệ sinh ...
- Biết sử dụng và bảo trì dụng cụ cắm trại: xếp lều, vá lều, sửa lều, sửa cọc ...

- Biết dựng một lều sàn cho 3 người ở, hoặc tự trang bị một lều cá nhân.
- Biết phương pháp giữ vệ sinh ở trại và biết cách xử lý nước.
- Biết sự nguy hiểm của cháy rừng và biết cách phòng cháy trong rừng.
- Trình bày một sổ ghi chép những kinh nghiệm thiết thực về cắm trại, hay đã kiến tập (có hình vẽ, hình chụp).

### **THÁM HIỂM:**

- Đi thám du dài ngày tại một địa phương khác (nếu thăm vùng rừng núi có thể đi với nhiều người. Tự nấu ăn, cự ly ít nhất 30 km (hay 15 km trong vùng rừng núi).
- Ghi chép thành một cuốn sổ trình bày sạch sẽ, mạch lạc, trong ấy mô tả hành trình, những điều nhận xét, những việc đã xảy ra, các thắng cảnh, và ghi rõ những điểm có thể cắm trại được. Ở những vùng đi qua, quan sát kiểu nhà ở, tập tục dân địa phương, những nguồn lợi thiên nhiên đã được khai thác hay chưa khai thác, kỹ nghệ, công nghệ, trồng tía, phương tiện lưu thông, đền đài, di tích lịch sử.
- Vẽ 2 bản phác hoạ toàn cảnh và lược đồ địa thế có chỉ số, tỷ lệ của một trong những nơi đã đi qua.
- Thu thập những hình ảnh, những bức vẽ và những tài liệu, hiện vật về những gì đã quan sát trên đường như: cây cỏ, vết thú, khoáng vật ...

### **KHAI PHÁ:**

- Thạo công việc thông thường về cắm trại, biết dựng lều, xây bếp, xếp đặt nơi chứa nước uống, đào hố vệ sinh, biết xử lý rác.
- Biết cách sử dụng, giữ gìn, mài sắc dao, rựa, rìu.

- Biết cách hạ tre hay dẫn một cây đường kính từ 10 đến 20 cm, trảy cành, cưa, làm thành một vật dụng ở trại với tre hay đẽo cây thành những thanh gỗ tròn.
- Biết làm đúng và nhanh các mối “châu dây”, sửa một dây thường hư, làm một sợi dây với dây leo, tre hay mây.
- Dựng một giàn với xà gỗ, tre hay làm một cây cầu có thể chịu được sức nặng 100 kg.
- Có thể làm một trong những thứ sau đây: giường, bàn, ghế dài, bè chở được hai người, hàng rào, thang, cột cờ.

### **NẤU ĂN:**

- Biết và làm 5 kiểu bếp khác nhau và công dụng của những kiểu bếp ấy. Biết cách nhóm lửa mà không dùng rơm, giấy, cỏ khô hay bùi nhùi ...
- Biết giá trị dinh dưỡng của những thức ăn thông thường.
- Thảo thực đơn đầy đủ cho một Tuần trong 3 ngày trại và ghi phẩm lượng và giá tiền từng loại thức ăn.
- Nấu 10 món ăn ở trại.
- Biết làm bánh chưng, bánh tét hay một thứ bánh khác.
- Biết dự trữ số chất đốt đủ dùng trong một kỳ trại mà số trại sinh và thời gian trại đã được ấn định trước.
- Biết cách bày bàn ăn ở nhà (cho lịch sự) và ở trại.
- Biết cách giữ gìn thật cẩn thận, sạch sẽ nồi niêu, bát đĩa ...
- Biết làm thịt gia cầm, cá ... để phục vụ bữa ăn.

### **KỸ THUẬT SÔNG NƯỚC:**

- Bơi ít nhất là 50 m cả áo quần và biết cách làm nổi trên mặt nước trong 5 phút (như bơi đứng, bơi ngửa).
- Thả một chiếc thuyền nhỏ (tam bản, thuyền nan, thuyền thúng, độc mộc ...) xuống nước, cột mái chèo, xếp vật liệu xuống thuyền, tát nước, chèo hay chạy buồm. Biết điều

khắc các chân sào (tay bơi), cập bến, cập vào một thuyền khác, bốc hàng hay vật liệu lên bờ. Tháo mái chèo, kéo thuyền lên bờ.

- Biết chống (đẩy) thuyền bè bằng sào, đưa thuyền bè đến nơi chỉ định bằng những phương tiện tự tạo với những vật liệu tại chỗ, cập bờ, đưa thuyền về nơi khởi hành.
- Ném một sợi thừng 10 m vào bờ hay sang một thuyền khác; chụp (bắt lấy) một sợi dây thừng từ bờ ra thuyền hoặc từ thuyền khác sang thuyền mình.
- Xếp dụng cụ cắm trại xuống thuyền cho gọn gàng.
- Biết những loại tàu thuyền trong vùng mình ở và tên gọi các bộ phận của tàu thuyền ấy.

### **QUAN SÁT THIÊN NHIÊN:**

- Biết quan sát và hiểu dấu chân người trên đất cát: chạy, nhảy, đi, mang đồ vật nặng, đi bước lùi ...
- Biết xem vết xe đạp, xe gắn máy và ô tô, biết xe đi về phía nào.
- Nhận xét và thuộc tên 5 loại cỏ thụ (cây lớn) thông thường (dáng cây, lá, hoa, trái) và 5 giống chim muông (hình dạng, màu lông, tiếng kêu, vết chân).
- Nhận biết được 5 chòm sao, ngoài những chòm thuộc chương trình Dự Kha và 5 vì sao, ngoài sao Bắc đẩu.
- Biết 5 dấu hiệu dự báo thời tiết.

### **KHÉO TAY – NGHỀ RỪNG:**

- Hoàn tất một thủ công thực dụng như: đóng sách, đan rổ, may áo, đóng bàn ghế, sơn nhà, bắt điện vào bóng đèn, chữa bàn ủi...
- Biết bảo trì và sửa chữa các vật dụng của mình: vá áo quần, túi xách; đơm khuy, đính huy hiệu vào áo, đánh giày.

- Sử dụng thông thạo những nút sau đây:
  - ✓ Nút ráp cây: nút nối cây, ráp cây chữ thập, và ráp chữ X bằng thừng hoặc mây.
  - ✓ Châu dây, châu đầu, châu nối, châu vòng.
  - ✓ Nút dây kim loại để buộc và nối, và biết sử dụng kèm đa năng.
  - ✓ Nút cứu hỏa, nút ghế thợ sơn, nút leo núi.
- Biết dùng rìu hoặc rựa để đẵn cây, trầy cành.

### **TRUYỀN TIN – LIÊN LẠC:**

- Có thể nhận và truyền ngoài trời một bản thông văn chừng 50 từ, bằng Morse với tốc độ 15 từ / phút, hay bằng sémaphore với tốc độ 20 từ / phút.
- Thuộc và biết dùng các thủ hiệu và hiệu còi của HĐVN (xem phần Nghi thức ngành Kha) và những hiệu lệnh riêng của đoàn mình (nếu có).
- Sử dụng thành thạo các loại điện thoại di động.
- Biết sử dụng internet để thông tin liên lạc.
- Biết tạo những tín hiệu cấp cứu.

### **TRÁCH NHIỆM – CÔNG DÂN:**

- Hiểu, chấp hành luật giao thông đường bộ và có thể giải thích cho người khác.
- Biết thảo một văn bản hành chánh.
- Biết địa chỉ, số điện thoại của các cơ quan công quyền nơi mình cư ngụ hay nơi cắm trại để liên lạc khi cần thiết.
- Biết ý thức gìn giữ vệ sinh chung và bảo vệ môi trường.
- Tiết kiệm: đã thường dành dụm một món tiền riêng (số tiền do Đoàn trưởng định, theo địa phương) và tiêu xài thận trọng, biết giữ gìn cẩn thận vật dụng riêng của mình.

## **ƯỚC ĐẶC:**

(Kết quả của những ước đặc này có thể sai 10% tối đa).

- Ước lượng được một thời gian dưới 10 phút mà không dùng đồng hồ – một vật dưới 5 kg mà không dùng cân – một diện tích, thể tích và dung tích mà không dùng thước đo.
- Dùng những dụng cụ thô sơ như gậy Hướng đạo, để ước đặc một chiều rộng không quá 500 m và 3 loại chiều cao không quá 30 m.

## **CHUYÊN HIỆU VÀ NĂNG HIỆU:**

Đạt tối thiểu:

- 1 năng hiệu thuộc chuyên hiệu loại I: Thiên nhiên.
- 1 năng hiệu thuộc chuyên hiệu loại II: Thể lực – Thích ứng.
- 1 năng hiệu thuộc chuyên hiệu loại III: Hướng nghiệp

## **HỘI ĐỒNG LUẬT:**

- Được Hội đồng Luật thông qua.



ĐẠO – LIÊN ĐOÀN: .....

KHA ĐOÀN: .....

**PHIẾU THEO DÕI**  
**ĐẢNG THỨ THUẦN KHA**

Họ và tên Kha sinh: .....

Năm sinh: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Qua chương trình Tân Kha ngày: .....

Qua chương trình Dự Kha ngày: .....

Qua chương trình chuyển tiếp ngày: .....

Chính thức nhập Kha đoàn ngày: .....

**CHƯƠNG TRÌNH RÈN LUYỆN:**

| STT | NỘI DUNG                                                                                                                       | XÁC NHẬN CỦA<br>KHA TRƯỞNG – T.U.N |        |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|
|     |                                                                                                                                | Ngày                               | Chữ ký |
| 1   | Qua đảng thứ Thuần Kha                                                                                                         |                                    |        |
| 2   | Đạt các năng hiệu của chuyên hiệu:<br>Loại I: Thiên nhiên – Cắm trại<br>Loại II: Thể lực – Thích ứng<br>Loại III: Hướng nghiệp |                                    |        |
| 3   | Tinh thần Hướng đạo –<br>Tinh thần Kha sinh                                                                                    |                                    |        |
| 4   | Hội đồng Luật thông qua                                                                                                        |                                    |        |

**QUYẾT ĐỊNH:**

Kha sinh: .....được tấn phong Thuần Kha.

Ngày: ..... tại: .....

Ngày \_\_\_\_ Tháng \_\_\_\_ Năm

**KHA TRƯỞNG**  
(Chữ ký – Ghi rõ họ tên)

# ĐẢNG THỨ KHA TIỀN PHONG



## **KHA TIỀN PHONG:**

Là một Thuần Kha vượt trội, có tinh thần phục vụ và rèn luyện cao.

### **Phục vụ:**

- Phục vụ ở Ấu đoàn hoặc Thiếu đoàn trong một thời gian nhất định từ 3 đến 6 tháng với tư cách Bảo huynh.
- Có tham gia các công tác thiện nguyện ở các trung tâm xã hội, từ thiện trẻ cơ nhỡ, trẻ khuyết tật, các trại cô nhi, trại phong, lớp học tình thương...
- Có tham gia các công tác cứu trợ thiên tai, dịch họa, bảo vệ môi sinh, môi trường.

### **Rèn luyện:**

- Hoàn thành 2 trong 3 chuyên hiệu tổng thể loại I, II, III.
- Đạt tối thiểu 1 năng hiệu của chuyên hiệu loại IV: Phục vụ.
- Được Hội đồng Luật đề nghị và lễ tấn phong Kha Tiên phong được tổ chức trong các dịp lễ, trại của Liên đoàn.

## **ĐẲNG HIỆU KHA TIỀN PHONG:**

Hình tròn nền lục, đường kính  $D = 6$  cm, trong có hoa huệ màu vàng hoàng yển, có hình cây đuốc, cán màu huyết dụ, lửa màu đỏ.

Bốn màu của huy hiệu Kha Tiền phong tượng trưng cho 4 ngành chính của phong trào Hướng đạo Việt nam. Màu đỏ của ngành Tráng, màu huyết dụ của ngành Kha, màu lục của ngành Thiếu và màu vàng của ngành Ấu.

Kha Tiền phong phải xứng đáng là Hướng đạo sinh được Phong trào cậy trông.

Đẳng hiệu Kha Tiền phong được gắn trên tay áo bên trái, thay cho Đẳng hiệu Thuần Kha.



ĐẠO – LIÊN ĐOÀN: .....

KHA ĐOÀN: .....

**PHIẾU THEO DÕI  
ĐẢNG THỨ KHA TIỀN PHONG**

Họ và tên Kha sinh: ..... Năm sinh: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Tấn phong Thuần Kha ngày: .....

**CHƯƠNG TRÌNH RÈN LUYỆN:**

| STT | NỘI DUNG                                                                                                               | XÁC NHẬN CỦA<br>KHA TRƯỞNG - T.U.N |        |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|
|     |                                                                                                                        | Ngày                               | Chữ ký |
| 1   | Kiến toàn các chuyên hiệu:<br>Loại I: Thiên nhiên – Cẩm trại<br>Loại II: Thể lực – Thích ứng<br>Loại III: Hướng nghiệp |                                    |        |
| 2   | Đạt năng hiệu của chuyên hiệu loại IV:<br>Phục vụ:                                                                     |                                    |        |
| 3   | Xuất du tối thiểu 24 giờ một mình<br>Lập tường trình                                                                   |                                    |        |
| 4   | Qua trại huấn luyện cơ bản                                                                                             |                                    |        |
| 5   | Phục vụ tích cực và liên tục từ 3 – 6<br>tháng trong các đơn vị                                                        |                                    |        |
| 6   | Được Hội đồng Luật đề nghị                                                                                             |                                    |        |

**QUYẾT ĐỊNH :**

Kha sinh: .....

Được tấn phong Kha Tiền phong.

Ngày: ..... tại: .....

LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG  
(Chữ ký- Ghi rõ họ tên)

Ngày      tháng      năm  
KHA TRƯỞNG  
(Chữ ký – Ghi rõ họ tên)

## ĐẢNG THỨ KHA NGHĨA SĨ



### **KHA NGHĨA SĨ:**

Là một Kha Tiên Phong ưu tú. Có tinh thần phục vụ và tự rèn luyện rất cao. Có hành động vì kẻ khác quên mình. Xứng đáng là công dân tốt của Tổ quốc Việt Nam 4000 năm văn hiến.

#### **Phục vụ :**

- Tiếp tục phục vụ ở các đơn vị thêm 6 tháng (tròn 1 năm)

#### **Rèn luyện :**

Hoàn thành các chuyên hiệu của ngành Kha:

- Loại I : Thiên nhiên – Cắm trại.
- Loại II : Thể lực – Thích ứng.
- Loại III : Hướng nghiệp.
- Loại IV : Phục vụ.
- Loại V : Văn hoá – Xã hội.

Kha Nghĩa sỹ sẽ nghiên cứu chuyên sâu các năng hiệu còn lại mà mình yêu thích hoặc theo nhu cầu của cộng đồng để phục vụ xã hội tốt hơn nữa.

Được Hội đồng Luật đề nghị, Lễ tấn phong Kha Nghĩa sỹ được tổ chức trong dịp lễ, trại của Đạo.

### **ĐẲNG HIỆU KHA NGHĨA SĨ:**

Hình tròn nền đỏ, đường kính  $D = 6\text{cm}$ , trong có hoa huệ đen, giữa hoa huệ có kiếm trắng. Kha Nghĩa sỹ là một hiệp sỹ nên phải luôn hy sinh, đem trí tuệ và tình thương phục vụ cộng đồng để ngày thêm thắng hoa hơn.

Đẳng hiệu Kha Nghĩa sỹ gắn ở vị trí Đẳng hiệu Kha Tiền phong.



ĐẠO – LIÊN ĐOÀN: .....  
KHA ĐOÀN: .....

**PHIẾU THEO DÕI  
ĐẢNG THỨ KHA NGHĨA SĨ**

Họ và tên Kha sinh: ..... Năm sinh: .....  
Địa chỉ liên lạc: .....  
Tấn phong Kha Tiền phong ngày: .....

**CHƯƠNG TRÌNH RÈN LUYỆN:**

| STT | NỘI DUNG                                                                                                                        | XÁC NHẬN CỦA<br>KHA TRƯỞNG - T.U.N<br>Ngày                      Chữ ký |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Kiến toàn các chuyên hiệu:<br>Loại I: Thiên nhiên<br>Loại II: Thể lực – Thích ứng<br>Loại III: Hướng nghiệp<br>Loại IV: Phục vụ |                                                                        |
| 2   | Đạt các năng hiệu và kiến toàn chuyên hiệu<br>loại V: Văn hoá – Xã hội                                                          |                                                                        |
| 3   | Phục vụ thêm 6 tháng ở các đơn vị                                                                                               |                                                                        |
| 4   | Đạt các thành tích cao về công tác phục vụ                                                                                      |                                                                        |
| 5   | Được Hội đồng Luật đề nghị                                                                                                      |                                                                        |

**QUYẾT ĐỊNH:**

Kha sinh: .....  
Được tấn phong Kha Nghĩa sĩ.  
Ngày: ..... tại: .....

**ĐẠO TRƯỞNG**  
(Chữ ký – Ghi rõ họ tên)

Ngày      tháng      năm  
**KHA TRƯỞNG**  
(Chữ ký – Ghi rõ họ tên)

**HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM**

**NGÀNH KHA**



**CHUYÊN HIỆU – NĂNG HIỆU**  
**KHA SINH**

**TOÁN HUẤN LUYỆN NGÀNH KHA BIÊN SOẠN**  
**Lưu hành nội bộ**

**NĂM 2021**



## **SƠ LƯỢC:**

Từ năm 1993, sau “Hiệp ý ngành Kha” do Trưởng DCC Lê Gia Mô chủ trì, hệ thống chuyên hiệu ngành Kha được ghép lại còn 05 loại chuyên hiệu tổng thể.

Gồm:

- ❖ Loại I: Thiên nhiên, Cắm trại – Màu lục.
- ❖ Loại II: Thể lực, Thích ứng – Màu cà rốt.
- ❖ Loại III: Hướng nghiệp – Màu tím.
- ❖ Loại IV: Phục vụ, Giao tế – Màu xanh.
- ❖ Loại V: Văn hóa, Tín ngưỡng – Màu vàng.

## **CHUYÊN HIỆU TỔNG THỂ:**

Chuyên hiệu Kha sinh do Trưởng Họa sỹ Bạch văn Nghĩa (Liên đoàn Tây sơn) sáng tác, theo tinh thần “Hiệp ý ngành Kha” tại Thủ đức năm 1993 và được Hội nghị Huynh trưởng ngành Kha tại Cát lái năm 1994 thông qua.

### **Hình dáng – Quy cỡ – Màu sắc – Mô tả:**

Chuyên hiệu tổng thể có hình vuông chéo (hình thoi vuông) Cạnh 44mm gồm đường viền chuyên hiệu 2mm, nền hình vuông cạnh 40mm.

Có 05 chuyên hiệu tổng thể, được xếp theo thứ tự và có tên gọi như sau:

#### **➤ Chuyên hiệu loại I: Thiên nhiên – Cắm trại**

Nền màu lục nhạt, đường viền chuyên hiệu và 02 ngọn núi màu lục đậm, 03 cành lá có cùng màu nền (màu lục nhạt).

Màu lục 02 ngọn núi và 03 cành lá được ngăn cách màu nền bằng một viền màu trắng nhỏ.

➤ **Chuyên hiệu loại II: Thể lực – Thích ứng**

Nền màu cà rốt nhạt, đường viền chuyên hiệu và ngọn lửa màu cà rốt đậm. Cán đuốc và 05 vòng tròn thể vận màu nâu.

➤ **Chuyên hiệu loại III: Hưởng nghiệp**

Nền màu tím nhạt (tím hoa sim). Đường viền chuyên hiệu, đường viền ngòi bút và 02 bánh xe chuyển lực màu tím đậm.

Màu tím 02 bánh xe chuyển lực được ngăn cách màu nền bằng một đường viền màu trắng nhỏ.

➤ **Chuyên hiệu loại IV: Phục vụ – Giao tế**

Nền màu xanh nhạt (xanh da trời). Đường viền chuyên hiệu, kinh tuyến, vĩ tuyến, hình tròn địa cầu, tay nắm tay. Tất cả màu xanh đậm.

Màu xanh tay nắm tay được ngăn cách màu nền bằng một đường viền màu trắng nhỏ.

➤ **Chuyên hiệu loại V: Văn hoá – Tín ngưỡng**

Nền màu vàng hoàng yến (màu vàng nhạt). Đường viền chuyên hiệu, đèn cây, đường viền sách màu vàng đậm. Hình tròn màu trắng.

Không dùng quá 03 màu trong một chuyên hiệu.

❖ Lưu ý: Chuyên hiệu loại V Văn hoá – Tín ngưỡng nên đặt ở vị trí trung tâm.

❖ Chuyên hiệu được gắn ở tay áo bên trái, dưới Đẳng hiệu.  
Có 03 cách sắp xếp :

Cách thứ nhất : Xếp theo hình chữ **X**

- Chuyên hiệu I + II nằm trên.
- Chuyên hiệu III + IV nằm dưới.
- Chuyên hiệu V nằm trung tâm.

Cách thứ hai : Xếp theo hình **Zigzag**

- Ba chuyên hiệu I + V + IV nằm trên.
- Hai chuyên hiệu II + III nằm dưới.

Cách thứ ba : Xếp theo hình chữ **V**

- Theo thứ tự I – II – V – III – IV
- Chuyên hiệu V nằm ở đỉnh chữ V



## **NĂNG HIỆU**

Chúng ta cần thống nhất việc sử dụng từ **NĂNG HIỆU** và **CHUYÊN HIỆU**.

“Năng hiệu” để chỉ những chuyên hiệu nhỏ bao gồm trong 05 loại chuyên hiệu lớn (còn gọi là Chuyên hiệu tổng thể).

Từ “SKILL” thường được dịch là kỹ thuật, đúng là “KỸ NĂNG”.

**NĂNG HIỆU** là những huy hiệu xác nhận khả năng tự rèn luyện của Kha sinh – Phát huy châm ngôn “**KHAI PHÁ**” của ngành.

## **QUY CỠ – MÀU SẮC – VỊ TRÍ GẮN NĂNG HIỆU:**

### **Quy cỡ:**

Năng hiệu là một hình vuông chéo (hình thoi vuông) cỡ 21x21mm. Đường viền năng hiệu rộng 1mm, Nền vuông cạnh 20x20 mm.

Năng hiệu nhỏ bằng  $\frac{1}{4}$  chuyên hiệu (so về diện tích).

### **Màu sắc:**

Đường viền và nền của những năng hiệu cùng loại, chung màu với đường viền và nền của chuyên hiệu.

Chỉ khác nhau hình biểu tượng bên trong.

Hình biểu tượng phải đơn giản, dễ nhận biết và không sử dụng quá 02 màu.

Ví dụ: Năng hiệu canh nông có đường viền màu lục đậm và nền màu lục nhạt – Giống như màu của đường viền và màu nền của chuyên hiệu loại I: Thiên nhiên.

### **Vị trí gắn Năng hiệu:**

Chuyên hiệu, năng hiệu của ngành Kha đều được thêu hoặc dệt trên vải cứng thật đẹp.

Kha sinh đạt đủ 2 năng hiệu cùng loại, lập tức Kha trưởng tổ chức lễ trao chuyên hiệu (Tổng thể).

Tất cả năng hiệu Kha sinh đạt được sẽ gắn song song với đường tay áo bên trái, cách biên 10mm, từ giữa tay áo qua bên trái rồi qua phải cho cân đối.

Chuyên hiệu được gắn vào tay áo bên trái, phía dưới Đăng hiệu của Kha sinh.

Các năng hiệu cùng loại, đã đổi thành chuyên hiệu, được gắn vào băng danh dự Kha sinh.

## **CHUYÊN HIỆU LOẠI – I: THIÊN NHIÊN VÀ CẨM TRẠI**





## HIỂU BIẾT & BẢO TỒN ĐỘNG VẬT

- Xuất trình 1 bảng kê ít nhất 10 giống, vừa thú, vừa chim, tự nghiên cứu, quan sát, có ghi những nhận xét về cách sống, ở, làm tổ, kiếm ăn, sinh sản, nuôi con.
- Mô tả tường tận một giống vật (thú hay chim muông), có hình vẽ rõ ràng, hình chụp và có nhận xét về nơi ở, lối sống ...
- Nhận biết những thú hoang và chim muông thông thường, bằng hình dạng, lối bay, chạy, tiếng kêu.
- Biết mục đích của sự giữ gìn và bảo tồn các loại động vật hoang dã.
- Biết danh mục của các loại thú, chim, sinh vật biển trong sách đỏ.
- Đã tham dự một trong những sự việc sau:
  - Đi băng rừng.
  - Chữa một đám cháy rừng.
- Biết tập quán của những thú vật và chim muông có lợi và có hại trong vùng mình ở. Biết cách đánh bắt chúng, bằng săn, bẫy ... dùng trong địa phương mình.



## THẢO MỘC HỌC

- Xuất trình một tập bách thảo, tự sưu tập và sắp xếp, gồm ít nhất 20 giống cây khác nhau, trong đó có 10 cây cỏ, sắp xếp và ghi nhãn theo họ, loại, ghi tên thường, tên khoa học

(La tinh), ngày và nơi nhặt hái, loại đất trên đó cây mọc và những đặc điểm về thảo vật học. Trong đó phải có ít nhất là 5 giống cây ăn trái, cây công nghiệp hay cây làm thuốc.

- Biết cách giữ tập bách thảo của mình cho khỏi sâu mọt và ẩm mốc.
- Biết ép hoa, lá, làm sao khỏi đổi màu.
- Xuất trình một bản nghiên cứu mô tả một thứ cây tự chọn, do mình trồng từ gieo hạt đến có quả, và có chiết, ghép cây ấy theo từng giai đoạn cây lớn lên.
- Biết sự hô hấp của cây và dùng thí nghiệm để chứng minh điều đó. Nhận biết những loại cây thuốc đã sưu tập trong tập bách thảo của mình.
- Nhận biết các loại cây có chất độc (củ, trái, nấm), biết cách giải thích độc tính cho những đoàn sinh khác.



## CÔN TRÙNG HỌC

- Trình bày một bộ sưu tầm ít nhất 15 loại côn trùng với lời chỉ dẫn sơ lược, những điều kiện sưu tầm, đời sống, tập tục, sự phá hoại của những loại côn trùng ấy.
- Nghiên cứu tường tận một giống sâu: Nhận xét trứng, ấu trùng, nhộng, sâu trưởng thành. Tả nơi ở, tập tục, sự trưởng thành của sâu.
- Nguyên tắc căn bản và phân loại các côn trùng.



## HIỂU BIẾT & BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Biết và có thể trình bày những mối quan hệ giữa: Dân chúng – Cộng đồng – Hệ sinh thái, sinh quyển – Sự cộng sinh – Nơi thích hợp – Môi trường xung quanh – Mối đe dọa – Những tác hại – Sự tuyệt chủng.
- Thực hiện:

Về sinh thái: Thực hiện một thí nghiệm nhỏ để tìm nguyên nhân làm thay đổi môi trường sống, tìm hiểu và giải thích về hiệu ứng nhà kính.

Sự ô nhiễm không khí: Thực hiện một thí nghiệm nhỏ để kiểm tra về sự ô nhiễm môi trường, giải thích về hiện tượng mưa axit và ảnh hưởng của nó trên thực vật.

Ô nhiễm nguồn nước: Trình bày những tác động của con người ảnh hưởng đến nguồn nước sạch.

Ô nhiễm đất: Trình bày tác hại của việc sử dụng phân bón hoá học trong canh tác làm mất đi sự màu mỡ của đất.

- Đã tham gia một hoặc nhiều chương trình cổ động giữ gìn và làm sạch môi trường tại trường học hay địa phương.



## HẢI DƯƠNG HỌC

- Kể tên các đại dương. Giải thích độ mặn có trong nước biển, nhiệt độ và tỉ trọng. Phác họa về sự lưu thông những

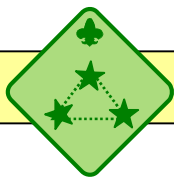
dòng chảy trên đại dương. Giải thích những hiệu ứng của đại dương ảnh hưởng đến thời tiết và khí hậu trái đất.

- Giải thích những đặc trưng của sóng ở đại dương. Trình bày sự khác nhau giữa sóng bão, sóng thủy triều và sóng bão từ.
- Vẽ một mặt cắt địa hình bề đáy đại dương, mô tả:
  - ✓ Thêm lục địa.
  - ✓ Triền dốc thêm lục địa.
  - ✓ Miền phẳng sâu thẳm, so sánh những chiều sâu trong đại dương với chiều cao của những ngọn núi trên mặt đất.
- Lập một bản liệt kê những tài nguyên khai thác từ đại dương như: sinh vật, khoáng sản, dầu mỏ ...
- Viết một tiểu luận trình bày về sự quan trọng của đại dương với sự sống trên trái đất.



## ĐỊA CHẤT HỌC

- Biết sơ lược những giai đoạn cấu tạo vỏ trái đất và hiểu sơ lược về các loại mỏ.
- Sưu tập, ghi chỗ nhặt và nhận biết được.
  - ✓ 10 khoáng vật.
  - ✓ Một vài vật hoá thạch và nói được thuộc thời kỳ nào.
- Nhận biết trạng thái và tính chất của một loại đất (bùn, sét, cát, vôi ...) và mối liên quan với thực vật mọc trên đất ấy.
- Biết sơ lược về nguyên thủy của vũ trụ.



## THIÊN VĂN & KHÍ TƯỢNG HỌC

- Hiểu biết Thái dương hệ, lối chuyển vận của các hành tinh, kích cỡ và khoảng cách của chúng.
- Hiểu tổng quát về trái đất, mặt trăng và ảnh hưởng của chúng lên 4 mùa, và thời gian của ngày và đêm.
- Hiểu nhật thực, nguyệt thực, thủy triều, sao chổi, và những hiện tượng vũ trụ.
- Nhận biết ít nhất 10 chòm sao (hội tinh) và 05 vì sao bậc nhất, có thể chỉ chúng cho người khác thấy.
- Biết dùng sao (ngoài sao Bắc đẩu) để tìm phương hướng và biết giờ giấc.
- Biết tên các loại mây chính, cao độ, và nhận biết chúng. Có thể nhận biết mây, mưa.
- Biết nguyên nhân và nơi phát xuất khí nóng, khí lạnh, khí ẩm và ảnh hưởng của chúng vào khí hậu trong vùng mình ở.
- Biết các thứ gió, bão và áp lực không khí.
- Có riêng một cuốn sổ ghi chép ngày (ít nhất là 01 tháng) những nhận xét về thời tiết.



## CANH NÔNG

- Biết và đã thực hiện những công việc nhà nông như cày, bừa vãi, cấy, đập nước, hái, bó đập ...
- Biết cách dẫn nước vào ruộng và tháo nước ra, biết sơ lược về nghề nông và cách khai thác, biết cách sử dụng và phân

phối các giống cây chính, biết những loại phân bón cho cây trồng đó và biết sử dụng những phân bón ấy.

- Biết sơ lược cách tổ chức một nông trại.
- Biết sử dụng các nông cụ chính: cày, bừa, cuốc, hái, cào ...
- Biết cách chăm sóc trâu, bò dùng vào nghề nông.
- Biết cách móc trâu (bò) vào cày, biết đánh xe.
- Biết những nông sản chính trong vùng mình ở (lúa, khoai, sắn, bắp, mè ...), cách lưu trữ và buôn bán những nông sản ấy



## **BÒ SÁT & LƯƠNG CƯ HỌC**

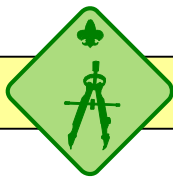
- Mô tả 4 loài bò sát và 2 loài lưỡng cư bằng hình ảnh, những bức hoạ do mình sưu tập, có sổ ghi chép về những đặc tính của các loài đó, bao gồm thói quen, cách sinh sản, cuộc sống và nơi cư trú của chúng.
- Mô tả sự khác nhau giữa loài lưỡng cư và bò sát.
- Biết được loài bò sát và lưỡng cư nào quan trọng và cần thiết cho môi trường tự nhiên.
- Có một bản liệt kê những loài cấm săn bắt.
- Biết cách xử trí khi bị bò sát độc cắn.



## **QUAN SÁT & TÌM VẾT**

- Trò chơi Kim: nhớ ít nhất 20 / 21 thứ sau một phút nhận xét.

- Thắng 3 trò chơi nhận xét khác (thí dụ trò chơi Morgan).
- Nhận được ở một bản đồ địa hình những ký hiệu ghi trong ô vuông 5 cm mỗi bề (2 phút).
- Kể lại một cách mạch lạc, rõ ràng một hoạt động HĐ mà mình đã tham gia.
- Nhận xét những vật, dấu vết để lại trong phòng hay trên mặt đất và nói rõ sự việc đã xảy ra. Nhận xét 3 lần khác nhau.
- Biết tổ chức 5 trò chơi tìm vết, quan sát và có thể cho tuần chơi các trò chơi đó.
- Biết và vẽ thật giống dấu chân người hay dấu vết 10 con vật (nuôi trong nhà và ở rừng) vùng mình ở, giải thích đặc điểm, đời sống và tập tính của chúng.
- Chỉ cách theo dấu đường và mưu mẹo để đánh lạc người đi tìm vết.
- Theo dấu vết đã vạch sẵn của một hay nhiều người trên đất cát, đất ẩm và do dấu vết của người ấy để lại (như dấu đường, cành cây bẻ gãy, que diêm, lông) mà đoán được những sự việc xảy ra.
- Nhận xét và thuộc tên 10 loại cỏ thụ (cây lớn) thông thường (dáng cây, lá, hoa, trái) và 10 giống chim muông (hình dạng, màu lông, tiếng kêu, vết chân).
- Nhận biết được 5 chòm sao, ngoài những chòm thuộc chương trình Dự Kha và 5 vì sao, ngoài sao Bắc đẩu.
- Bịt hai mắt và bằng cách ngửi, nếm, nhận biết vật dụng, thức ăn hay cây cỏ khác nhau.
- Bịt mắt và sờ biết 06 vật khác nhau.



## VẼ ĐỊA ĐỒ

- Vẽ nhanh bản đồ của một mảnh đất gồ ghề chu vi 1 cây số, tỷ lệ 1/1000 với giá vẽ hoạ đồ và la bàn. Ước đặc diện tích của mảnh đất ấy.
- Ước lượng chiều cao của một ngọn cây (không trèo đến được), bề rộng con sông, tốc độ dòng nước, khoảng cách 2 điểm (không thể đến được).
- Đọc đúng bản đồ quân sự và biết cách sắp xếp lại cho gọn, nhìn bản đồ giải thích chính xác những cảnh vật trong vùng hay một đoạn đường (tên làng, núi, hướng đi, những vùng thấy được và không thấy được).
- Vẽ nhanh bản phác họa địa thế của một vùng đã chỉ định.
- Vẽ một bản phác họa toàn cảnh chung quanh một điểm chỉ định (thời gian 20 phút), hay làm sa bàn theo một bản đồ, trong diện tích 1 km<sup>2</sup>.



## CẨM TRẠI

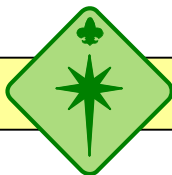
- Đã tham dự được 10 kỳ trại ở nhiều nơi khác nhau, trong đó có ít nhất một kỳ trại kéo dài 7 ngày và được Hội đồng Kha đoàn vừa ý về tài tháo vát, óc sáng tạo, tinh thần giúp ích, biết yêu mến thiên nhiên.
- Lập phương án, tìm địa điểm, chuẩn bị chương trình, dụng cụ cần thiết để tổ chức một kỳ trại Kha đoàn trong 7 ngày (có phương án dự phòng)

- Dựng lều sàn trên cây cùng với một kha sinh khác trong 6 giờ.
- Biết sử dụng và bảo trì dụng cụ cắm trại: xếp lều, vá lều, sửa lều, sửa cọc ...
- Tự mình may một chiếc lều cá nhân.
- Biết sắp xếp ba lô cách hợp lý.
- Biết phương pháp giữ vệ sinh ở trại và biết khử nước độc thành nước uống được.
- Biết sự nguy hiểm của cháy rừng và biết cách phòng cháy rừng.
- Trình bày một cuốn sổ ghi chép những kinh nghiệm thiết thực về cắm trại, hay đã kiến tập, (có hình vẽ, hình chụp).



## **SỬ DỤNG BẢN ĐỒ**

- Biết đọc và sử dụng thông thạo các loại bản đồ được thiết lập theo hệ thống UTM bao gồm các ước hiệu như vòng cao độ, kinh độ, vĩ độ, tỷ lệ xích, khoảng cách ...
- Biết định hướng bản đồ khi có la bàn và khi không có la bàn lẫn đồng hồ, ánh nắng ...
- Biết cách xác định tọa độ khi sử dụng bản đồ.
- Biết cách xác định một điểm khi biết tọa độ.
- Dùng bản đồ và la bàn để hướng dẫn Kha đoàn di chuyển đến địa điểm cách 10 km đường rừng núi.



## TÌM PHƯƠNG HƯỚNG

- Biết dùng đồng hồ và mặt trời để xác định phương hướng một cách chính xác.
- Biết định hướng bằng đồng hồ, gậy, mặt trời và trăng sao.
- Biết tìm phương hướng khi ở trong rừng không có la bàn.
- Không dùng la bàn, dẫn Kha đoàn băng rừng vào buổi tối về hướng và khoảng cách ấn định trước.



## TẠO TÁC TIỀN PHONG (KHAI PHÁ)

- Trình bày sự quan trọng của công tác mở đường, tạo tác tiền phong trong sinh hoạt của Kha đoàn.
- Sử dụng thành thạo những gút thông thường để thác những thân cây lớn dùng làm cầu, lều sàn, cổng trại ...
- Biết cách sử dụng, giữ gìn, mài sắc dao, rựa, rìu.
- Biết cách hạ tre hay dẫn cây đường kính từ 10 đến 20 cm, trẩy cành, cưa làm thành vật dụng ở trại với tre hay đẽo cây thành những thanh gỗ tròn.
- Biết làm đúng và nhanh các mối “châu dây”, sửa một dây thừng hư, làm một sợi dây với dây leo, tre hay mây.
- Giới thiệu 5 loại dây thừng khác nhau (kích thước và vật liệu). Giải thích về đặc điểm của mỗi loại: độ bền, chịu lực, sức căng ... Biết sử dụng đúng loại cho các công việc trong tạo tác tiền phong hay mở đường.

- Trình diễn cách cuộn và ném một cuộn dây ( $\phi=6$  mm) xa trên 10m.
- Thực hành: chủ trì thiết kế và thực hiện một trong các công trình sau:
  - ✓ Làm cầu bắc qua một con suối rộng 7 mét.
  - ✓ Dựng lều sàn vững chắc với những công trình phụ cho một Tuần Kha ở chung.
  - ✓ Một cổng trại của Liên đoàn cao 4 mét, chắc chắn có thể leo lên trên.
  - ✓ Một chòi canh cao khoảng 6 mét.
  - ✓ Một cầu treo dài 10 mét bằng dây thừng hay dây cáp.



### THÁM HIỂM – THÁM DU

- Đi thám du 3 ngày tại một địa phương khác (nếu thăm vùng rừng núi, có thể đi với một người bạn trong 2 ngày). Tự nấu ăn và lo chỗ ngủ đêm, phải đi bộ ít nhất 30 km (hay 15 km trong vùng rừng núi).
- Ghi chép thành một cuốn sổ trình bày sạch sẽ, mạch lạc, trong ấy mô tả hành trình, những điều nhận xét, những việc đã xảy ra, các thắng cảnh, và ghi rõ những điểm có thể cắm trại được. Ở những vùng đi qua, quan sát kiểu nhà ở, tập tục dân địa phương, những nguồn lợi thiên nhiên đã được khai thác hay chưa khai thác, kỹ nghệ, công nghệ, trồng tủa, phương tiện lưu thông, đền đài di tích lịch sử.
- Vẽ 2 bản phác hoạ toàn cảnh và một lược đồ địa thế có chỉ số, tỷ lệ của một trong những nơi đã đi qua.

- Thu thập những hình ảnh, những bức vẽ và những tài liệu, hiện vật về những gì đã quan sát trên đường như: cây cỏ, vết thú, khoáng vật



## HOẢ ĐẦU QUÂN

- Biết và làm 5 kiểu bếp khác nhau và công dụng của những kiểu bếp ấy. Biết cách nhóm lửa mà không dùng rơm, giấy, cỏ khô, hay bụi nhùi.
- Biết giá trị dinh dưỡng của những thức ăn thông thường.
- Thảo thực đơn đầy đủ cho một Tuần trong 3 ngày trại và ghi những phẩm lượng và giá tiền từng loại thức ăn.
- Nấu 10 món ăn ở trại.
- Biết làm bánh chưng, bánh tét hay một thứ bánh khác.
- Biết trù liệu và dự trữ số chất đốt đủ dùng trong một kỳ trại mà số trại sinh và thời gian trại đã được ấn định trước.
- Biết cách bày bàn ăn ở nhà (cho lịch sự) và ở trại.
- Biết cách giữ gìn thật cẩn thận, sạch sẽ những nồi niêu, bát đĩa ...
- Biết làm thịt gia cầm, cá ... để phục vụ bữa ăn.



## KỸ THUẬT SÔNG NƯỚC

- Bơi ít nhất là 50m cả áo quần và biết cách làm nổi trên mặt nước trong 5 phút (như bơi đứng, bơi ngửa).

- Thả một chiếc thuyền nhỏ (tam bản, thuyền nan, thuyền thúng, độc mộc ...) xuống nước cột mái chèo, xếp vật liệu xuống thuyền, tát nước, chèo hay chạy buồm. Biết điều khiển các chân sào (tay bơi), cập bến, cập vào một thuyền khác, bốc hàng hay vật liệu lên bờ. Tháo mái chèo, kéo thuyền lên bờ.
- Biết chống (đẩy) thuyền bè bằng sào, đưa thuyền bè đến nơi chỉ định bằng những phương tiện tự tạo với những vật liệu tại chỗ, cập bờ, đưa thuyền về nơi khởi hành.
- Ném một sợi thừng 10 m vào bờ hay sang một thuyền khác; chụp (bắt lấy) một sợi dây thừng từ bờ ra thuyền hoặc từ thuyền khác sang thuyền mình.
- Xếp dụng cụ cắm trại xuống thuyền cho gọn gàng.
- Biết những loại tàu thuyền trong vùng mình ở và tên gọi các bộ phận của tàu thuyền ấy.



## TRUYỀN TIN – LIÊN LẠC

- Thực hiện nhận và truyền ngoài trời một bản thông văn lối chừng 50 từ, bằng Morse với tốc độ 20 từ / phút, bằng sémaphore với tốc độ 25 từ / phút.
- Có thể thực hiện truyền và nhận những tín hiệu để liên lạc vào buổi tối như đèn pin, ánh lửa ...
- Sử dụng thành thạo các thủ hiệu và hiệu còi của HĐVN (xem phần Nghi thức ngành Kha) và những hiệu lệnh riêng của đoàn mình (nếu có).
- Sử dụng thành thạo các loại điện thoại di động.
- Biết dùng khói để truyền tin của người Da đỏ.

- Biết sử dụng internet để thông tin liên lạc.
- Biết tạo những tín hiệu cấp cứu quốc tế.

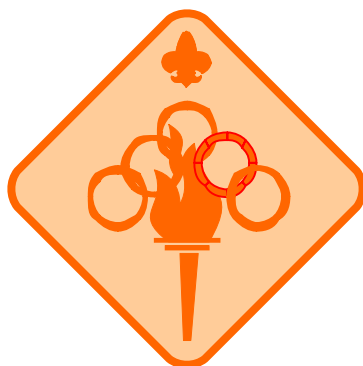


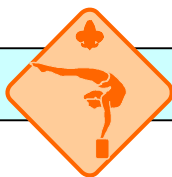
## ƯỚC ĐẠC

- Trình bày các phương pháp và thực hành những công việc sau : (kết quả của những ước đạc này có thể sai tối đa 10%).
- Dùng những dụng cụ thô sơ như gậy Hướng đạo, để ước đạc một chiều rộng không quá 500 m và 3 loại chiều cao không quá 30 m. Ước lượng được diện tích một khu đất trại hay một khu vực mà không dùng thước đo.
- Trong một cuộc họp mặt, có thể ước lượng được số người tham dự.
- Ước lượng được một thời gian dưới 10 phút mà không dùng đồng hồ.
- Ước lượng được trọng lượng một vật dưới 5 kg mà không dùng cân.
- Ước lượng được một thể tích và dung tích mà không dùng thước đo.



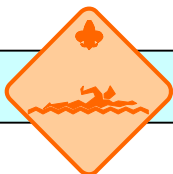
## **CHUYÊN HIỆU LOẠI – II: THỂ LỰC – THÍCH ỨNG**





## HUẤN LUYỆN THỂ DỤC

- Có một dáng điệu đúng đắn: đứng, ngồi và đi.
- Biết khái quát những cơ quan chính yếu của cơ thể và phương pháp tốt nhất để giữ gìn cơ thể luôn được điều hoà, nhấn mạnh đặc biệt về sinh lý của bộ xương, bắp thịt, cơ quan hô hấp, dinh dưỡng và tuần hoàn.
- Giảng giải sơ lược về ảnh hưởng của không khí, nước và mặt trời, thêm vào sự luyện tập thể dục. Biết tập chịu nắng, chịu quen tắm nước lạnh, biết cẩn thận trọng như thế nào?
- Trình bày và hướng dẫn cho Kha đoàn những động tác chính của một bài thể dục.
- Trình bày và hướng dẫn cho Kha đoàn tập thể dục theo phương pháp tự nhiên (Hébert).
- Đã lập một cuốn sổ tay gồm chi tiết những bài tập thể dục (bài tập, ứng dụng, trò chơi).



## BƠI LỘI

(Thi ở sông ngòi, nước sâu hơn 2m. Nếu nước chảy xiết thì cho bơi ngang dòng hoặc qua nửa dòng trong mỗi chiều).

- Bơi 50m mặc cả quần áo (sơmi, quần cộc), vớ (bít tất), giày vải.
- Cởi quần áo dưới nước (quần áo như trên).
- Bơi (chỉ mặc trang phục bơi) 200m tự do, sấp hay nghiêng.
- Bơi ngửa 50m với tay và chân, 30m với tay, 20m với chân.

- Nhảy nhào xuống nước, đầu xuống trước, rồi chân xuống trước (hai lối nhảy), chỗ nhảy cao hơn mặt nước 1m.
- Lặn tìm đem lên mặt nước những đồ vật chìm sâu 2m.
- Ở dưới nước ít nhất 10 giây, thân hình chìm hẳn, mắt mở và không bám vật gì dưới nước.
- Bơi sấp, ngửa 25m, chậm nhất là 30 giây (không được bơi “ếch”).
- Đã tập cho một người khác, theo phương pháp trên.
- Biết và áp dụng những đề phòng cần thiết, để tránh nguy hiểm khi ở dưới nước.

\* Thực hiện tất cả các điều trên hay có giấy chứng nhận đang ở trong đội tuyển bơi lội của trường hay của câu lạc bộ.



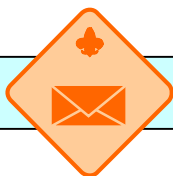
## VÕ THUẬT

- Đã theo học thời gian 2 năm (có giấy chứng nhận đăng cấp), biểu diễn (trước Kha đoàn) những môn cơ bản và chống đỡ khi bị tấn công với một trong những môn võ tự vệ sau:
    - ✓ Loại A: gậy, côn, kiếm, mã tấu, lao...
    - ✓ Loại B: Vovinam, Quyền anh, Thái cực đạo, Nhu đạo, Thiếu lâm ...
  - Biết cách tự vệ ở ngoài đường.
- \* Năng hiệu này sẽ bị thu hồi, khi người mang năng hiệu có cử chỉ hành hung người khác, thiếu tinh thần thượng võ.



## **XE ĐẠP**

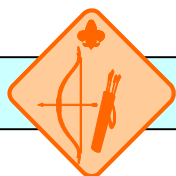
- Có một chiếc xe đạp riêng còn tốt (hứa dùng xe đạp cho Đoàn).
- Biết công dụng các bộ phận của xe. Biết tháo ráp, sửa chữa thông thường (vá ruột, vỏ xe ...), giữ gìn bánh xe, bàn đạp, tay cầm.
- Đang đi dừng ngay lại, quẹo trên một đoạn đường đông người và vừa đi vừa dắt theo một chiếc xe đạp khác.
- Biết địa chỉ những tiệm bán và sửa xe đạp trong vùng mình ở.
- Biết đọc các biển báo hướng dẫn giao thông trên đường.
- Biết tai hại của việc đi xe đạp quá sức và biết cách tập dượt vừa sức.
- Biết cách chuyên chở bằng xe đạp và đem đủ dụng cụ sửa xe theo.
- Đi 80km trong 10 giờ, làm bản báo cáo lộ trình rõ ràng (ghi ngã tư đường, máy nước, giếng, suối, vườn ...)
- Biết luật giao thông đường bộ.



## **LIÊN LẠC VIÊN**

- Truyền một bức thư miệng gồm 25 từ sau khi vượt qua một đoạn đường hiểm trở và bị cắt đứt một đoạn dài 400 m (ba cuộc thử thách trong đó một vào ban đêm ).
- Giám khảo sẽ kiểm tra về:

- ✓ Bức thư truyền đúng.
- ✓ Sử dụng khéo léo vùng đất đi qua.
- ✓ Nhanh chóng trong việc truyền bức thư.
- Vẽ phác hoạ địa hình khoảng đường sau một giờ.
- Dùng trí nhớ mô tả một vùng đất theo những chi tiết do ban giám khảo chỉ định (như hình dạng cổng vào làng, rừng, nhà ...)
- Vẽ 3 toàn cảnh đồ để giám khảo nhìn qua có thể nhận ra ngay (hai vẽ tại chỗ, một theo ký ức).
- Dùng xe đạp đi một khoảng đường dài 30 km trong 2 giờ 30 phút. Đoạn đường phải được kiểm soát gồm 2 km đường xe đạp không đi được, phải xách hay mang xe đạp trên vai. Nhắc lại đúng một bức thư miệng gồm 20 từ nhận lúc khởi hành.
- Dùng bước Hướng đạo, đi 3 km trong 25 phút.
- Bơi 100 m.



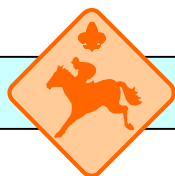
## TAY NỎ

Lưu ý quan trọng: Trước khi nhận được chuyên hiệu này, Xạ thủ phải thuộc và hứa theo đúng những điều sau đây:

- Không nhắm vào ai với bất cứ lý do gì.
- Không cầm khi nỏ đang căng dây.
- Không lắp tên vào nỏ khi có người đứng trước mắt.
- Không bắn tên ra ngoài, khi chưa nghĩ đến sự an toàn của người khác.

Chuyên hiệu này chỉ thi ở nơi không có người qua lại và được Ủy viên Đạo trưởng chấp nhận.

- Cách đứng tùy xạ thủ, bắn 10 mũi tên, trong đó cho 3 mũi tên để thử (ba mũi tên thử không tính điểm) trên bảng đích hình tròn đường kính 0,70m, chia thành 4 vòng, mỗi vòng rộng 10cm (vòng hồng tâm có đường kính 10 cm). Những mũi tên ghim vào vòng 1 (ngoài cùng) tính 1 điểm, vòng 2 tính 2 điểm, vòng 3 tính 3 điểm, vòng 4 (hồng tâm) tính 4 điểm.
- Tối đa: 28 điểm. Tối thiểu để nhận bằng: 18 điểm.
- Đứng cách đích 30m, hoặc cách đích 15m. Nếu đứng cách đích 15m: kích thước bảng đích bằng nửa bảng đích dùng cho 30m.
- Hay tùy thí sinh chọn, bắn một đích ngoài thiên nhiên đang chuyển động (cắm bắn các thú vật hữu ích, gia súc, gia cầm).
- Sắm sửa một bộ cung nỏ bắn xa ít nhất 50m, một bao đựng tên, 2 mũi tên có đuôi, và chì nặng ở đầu.
- Biết nguy trang, ẩn nấp, biết nguyên tắc khi bắn tên: nín thở, ngón tay lấy cò, điều chỉnh đường nhắm cho đúng tùy từng nỏ và điều kiện thời tiết – gió.



## KỠ MÃ

- Thương mĩ theo 3 lối.
- Vượt một rào chắn.
- Giảng giải về vai trò của những người phụ tá và định rõ điệu bộ đúng đắn của một kỵ sĩ.

- Biết lên ngựa không có bàn đạp.
- Biết thắng cương, bỏ yên, giăng giải về sự bất tiện gây ra bởi yên hay dây cương thắng sai.
- Biết nuôi cho ngựa ăn, uống nước và băng bó ngựa.
- Biết những khái niệm về cơ thể và sinh lý của loài ngựa, những bệnh tật, cách chữa cùng thuốc điều trị bệnh (thú y).
- Nhận biết nước chạy (cách chạy) của ngựa qua một đoạn đường biết trước.



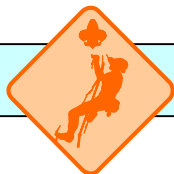
## QUẢN TƯỢNG

- Cỡi voi đi bước một và nước kiệu không dùng bành.
- Vượt qua một chướng ngại vật (hố sâu hoặc tường thấp).
- Giăng cách dùng búa và gót chân để dẫn voi.
- Điều khiển voi mang một vật nặng từ chỗ này sang chỗ khác đã định trước.
- Biết đặt bành và xếp đặt đồ đạc lên lưng voi. Biết dự liệu khẩu phần và chọn thức ăn uống cho voi.
- Biết qua về thể chất và bệnh tật của voi. Chữa bệnh thông thường như đau chân.
- Xem vết chân, đoán voi đi nhanh hay chậm, vóc dáng (nếu có thể được).



## CẦU THỦ

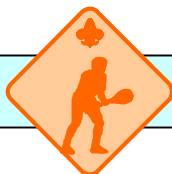
- Biết và có thể trình bày rõ ràng những quy định về sân bãi, luật chơi. Là thành viên của đội tuyển cấp đại diện trường đang theo học, địa phương mình đang cư ngụ với một trong những môn thể thao đồng đội sau :
  - Bóng đá.
  - Bóng rổ.
  - Bóng chuyền.
  - Bóng ném.
  - Bóng nước.



## LEO NÚI

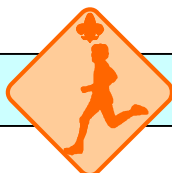
- Đã được huấn luyện kỹ càng về phương pháp leo núi do các chuyên viên ở một câu lạc bộ hoặc do Kha đoàn tổ chức. Trình bày thuần thục những kỹ năng và biết cách sử dụng các thiết bị leo trèo như: các loại nút thắt, cách thức leo, phương tiện bảo hộ, các loại dây neo, cách dùng búa, cọc hoặc dùng tay không ...
- Thực hành: biểu diễn trước Kha đoàn
- Giải thích những kỹ thuật để leo trèo.
- Trình bày những dụng cụ và kỹ thuật leo các thể núi ...
- Ước định sự an toàn trong lãnh vực chuyên môn.
- Trình bày những phương pháp cấp cứu trong trường hợp khẩn cấp.

- Thực hiện việc leo lên một vách đá hay một cây cao với sự giám sát của ban Huynh trưởng và các chuyên viên được mời.



## VẬN ĐỘNG VIÊN

- Biết và trình bày rõ ràng những quy định về sân bãi, luật chơi. Là thành viên của một đội tuyển cấp đại diện trường đang theo học, địa phương đang cử ngụy với một trong những môn thể thao sau:
  - Quần vợt.
  - Cầu lông.
  - Bóng bàn.
  - Cầu mây.
  - Đá cầu ...



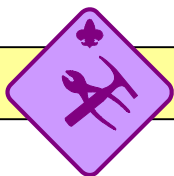
## ĐIỀN KINH

- Giải thích sự quan trọng của việc kiểm tra và duy trì thể lực.
- Thiết lập chương trình luyện tập cho bản thân về một bộ môn điền kinh tự chọn.
- Chuẩn bị tiến trình luyện tập và sổ theo dõi sự tiến bộ trong thời gian này.
- Đã tham gia luyện tập, được chứng nhận của nhà trường, câu lạc bộ là đang hoạt động với tư cách thành viên, tình nguyện viên hay phục vụ viên cho một trong những bộ môn sau:
  - ✓ Chạy 100 m, 200 m ...

- ✓ Chạy đường trường với các cự ly quy định ...
- ✓ Nhảy xa.
- ✓ Nhảy cao.
- ✓ Ném tạ...
- ✓ Phóng lao ...
- Và các môn thi đấu khác đã được quy định trong bộ môn điền kinh...

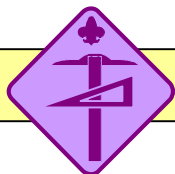
### **CHUYÊN HIỆU LOẠI – III: HƯỚNG NGHIỆP**





## KHÉO TAY, THÁO VÁT

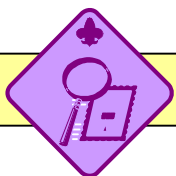
- Đã giúp cho Kha đoàn, Tuần nhiều việc (sửa bàn, làm hộp cứu thương ...)
- Tự làm một vật dụng thuộc loại khéo tay như: đan, nặn, đồ gốm, đóng sách, chạm trên gỗ ...
- Thực hiện 4 trong các mục sau:
  - ✓ Sơn cửa, bàn, cửa sổ, ghế hay quét vôi trần nhà.
  - ✓ Lắp khóa, đánh bóng đồ đồng, mài dao.
  - ✓ Bật chuông điện hay dụng cụ điện, bắt giá treo đèn dầu hỏa hay xăng.
  - ✓ Sửa chữa bàn ghế, tủ, màn, dụng cụ bằng sành.
  - ✓ Trang trí màn (cửa sổ, cửa lớn, trên tường), tranh ảnh.
  - ✓ Đóng khung hình.
  - ✓ Cắt và lắp kính cửa sổ.
  - ✓ Xếp dụng cụ đi trại thật gọn vào balô, gói hàng nhiều cỡ (to, nhỏ, vừa) và buộc dây cho thật gọn (bắt buộc).
  - ✓ Trang trí (vẽ) những vật dụng bằng sắt.
  - ✓ Trang trí nội thất một phòng, một nhà nhỏ ở nông thôn đẹp, hợp vệ sinh, đủ tiện nghi với vật liệu thường (có ánh sáng, mùi, bếp ...)



## HOẠ VIÊN

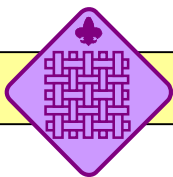
- Biết những nguyên tắc cần yếu về hội họa (vẽ hình học, cách vẽ đường cong, đánh bóng, phối cảnh).
- Biết cách dùng và giữ gìn dụng cụ vẽ.

- Phác hoạ một vật đủ chi tiết, hình dạng và kích thước: biết dùng mặt trên, mặt dưới, mặt trái, mặt phải, mặt lưng, thiết đồ, thiết diện.
- Vẽ để thực hiện một vật hay một bộ phận máy.
- Vẽ một vật bằng phối cảnh.
- Vẽ thủy mặc một vật hình học.
- Biết các kiểu thức họa các hoa, lá, bướm, chim ...
- Giám khảo sẽ lưu ý đến cách trình bày các hoạ đồ và chữ viết, nhất là mục 3 và mục 4.



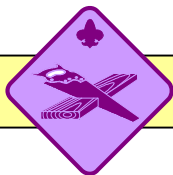
### **SƯU TẬP TEM (CÒ)**

- Có riêng một tập ít nhất 1000 con tem (cò) còn tốt, và sắp đặt theo hệ thống, thứ tự.
- Nhận biết được ít nhất 12 con tem do giám khảo chọn.
- Giải thích được 5/8 danh từ giám khảo hỏi.



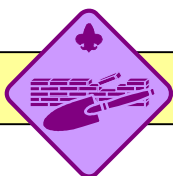
### **THỢ ĐAN**

- Biết các nguyên liệu dùng vào việc đan.
- Biết cách trồng, hái và sơ chế nguyên liệu dùng vào việc đan như cây, dây leo, mây, tre ...
- Đan 3 vật dụng: giỏ, thúng, rổ, rá, mẹt ...



## THỢ MỘC

- Sưu tầm những thứ gỗ chính thường dùng trong vùng (ít nhất 6 thứ), chia theo chiều ngang và dọc.
- Biết được tính chất tốt xấu, công dụng chính của mỗi thứ gỗ trong nghề mộc: dựng nhà và đóng đồ dùng.
- Làm đồ chơi, biết soi, gọt và ghép các mộng chằng thường dùng trong nghề mộc.
- Biết dụng cụ (đồ nghề) của thợ mộc (đóng đồ dùng và làm nhà), biết sử dụng những dụng cụ ấy, biết mài đục, mài lưỡi bào, dũa cửa, biết lắp bào thẩm, bào ngắn, cạo cừ.
- Đóng vật dụng bằng gỗ, thí dụ: hộp, kệ sách, ghế, bàn nhỏ...



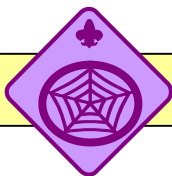
## THỢ NỀ

- Biết ý niệm về vật dụng xây cất: gỗ, đá gạch, trét vách (torchis). Biết ưu khuyết điểm của vật dụng ấy.
- Trộn vôi (hồ) hay xi măng (ciment) chịu nước.
- Biết sử dụng dây dọi, băng dây, ống thủy chuẩn và bay.
- Biết xây tường cao 1 m có góc vuông.
- Biết xây lối đi lát đá hay chuồng nuôi gia súc, gia cầm.
- Trộn xi măng chịu nước, và xây hồ hay hầm chứa nước, biết những công dụng của bê tông.



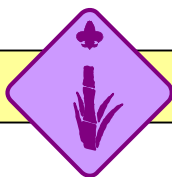
## THỢ GIÀY

- Giảng giải cách thuộc da.
- Biết cắt da và cách gìn giữ da.
- Biết sửa đế giày, đóng đinh đế giày, vá đế giày, gót giày.
- May vật dụng bằng da (bao tay, dép, túi đựng thư ...).
- Sửa dây cương ngựa, biết các bộ phận của mã cụ và yên ngựa.



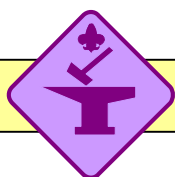
## THỢ DỆT

- Biết tên, tính chất và xuất xứ của những nguyên liệu dùng trong nghề dệt và chỉ sợi.
- Biết tên và nhận biết những loại sản phẩm về nghề dệt và chỉ sợi.
- Biết các giai đoạn dệt vải bố, tơ lụa.
- Biết chi tiết một ngành về nghề dệt: chỉ, hồ, dệt, in ...
- Tự tay mình đặt khung dệt, và đã dùng khung dệt ấy để dệt một tấm vải, lụa ...
- Chế tạo một dụng cụ ở trại để làm nệm rơm, hay đánh (tết) tranh, lá để lợp nhà.



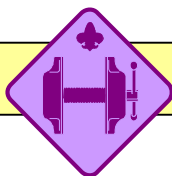
## THỢ TRE

- Biết 06 giống tre khác nhau và công dụng của 6 giống tre ấy.
- Có dao, rựa, tốt và biết cách mài dao, rựa.
- Chặt một cây tre.
- Chẻ tre làm hai với dao rựa.
- Vót 30 lát tre (không phí nguyên liệu).
- Biết làm sáu gút tre: 2 gút nối dây và 4 gút ráp cây.
- Bện một sợi dây bằng lát tre.
- Dựng chòi (như kiểu nhà sàn) bằng tre (sườn và sàn bằng tre) có thể chứa được hai người. Bề cao 2 m, bề ngang 3 m.
- Hay làm bàn (1m x 1,5m) và ghế bằng tre.



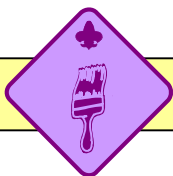
## THỢ RÈN SẮT

- Rèn: dao, kềm, búa, rìu ...
- Biết đặt ri vê để ghép sắt (ghép nóng).
- Biết trui thép.
- Biết đục một lỗ vuông mỗi bề 20mm, trong một miếng sắt nguội.



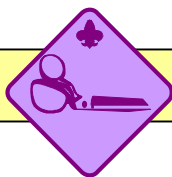
## THỢ NGUỘI

- Dùng đục để mặt trên một khối sắt: dũa mặt, rồi đục và dũa một mặt khác thẳng góc với mặt ấy.
- Đục một đường rãnh trên một trong hai mặt đó.
- Chỉ dùng kềm mà làm một vật hữu ích bằng giầy sắt.
- Dùng búa mà uốn một thanh sắt  $\varnothing 10\text{mm}$  cho thành một hình đơn giản (tam giác, hình vuông, vòng tròn ...).
- Đặt rivê để ghép sắt nguội (ghép nguội).
- Biết dùng lưỡi khoan sắt.



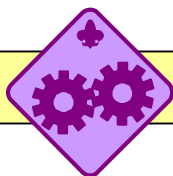
## THỢ SƠN

- Biết hoà sơn với cồn (colle) và sơn dầu.
- Biết sơn tường, trần nhà và cửa.
- Sơn tường bằng sơn dầu hoặc sơn cồn.
- Biết vẽ nhiều loại hoa trang trí trên tường gần trần nhà, vẽ một hình trên tường (thí dụ hình vẽ có ý nghĩa của góc Tuần).
- Vẽ bằng sơn trên những vật bằng gỗ hoặc bằng đá hoa, sơn một pho tượng nhỏ giả đồng.



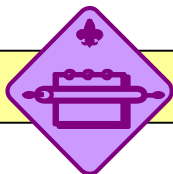
## THỢ MAY

- Biết lấy kích thước quần áo (quần áo Việt Nam và Âu Tây).
- Cắt, may sơ mi và quần Hường đạo.
- Biết may lót áo, may quần áo.
- Biết là (ủi) quần áo.
- Biết mạng (vá) bít tất (vớ), quần áo, đơm khuy, làm khuyết.
- Biết gìn giữ vải và cách để vải khỏi sâu nhấm.



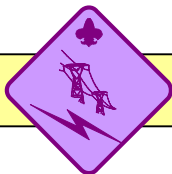
## THỢ MÁY

- Biết đọc một bản vẽ kỹ thuật.
- Giảng cách vận hành của máy nổ 4 thì, 2 thì và cách vận hành các bộ phận chính của một xe ô tô (xe hơi).
- Biết tìm và sửa:
  - ✓ Thiếu sức máy.
  - ✓ Thiếu nhiên liệu.
  - ✓ Thiếu lửa.
- Biết vận hành một trong những máy sau đây: ô tô, xe ô tô vận tải, máy cày, máy làm nước đá, máy điện.
- Có những dụng cụ cần thiết để sửa chữa.



## THỢ IN

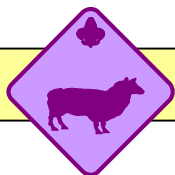
- Biết tên các kiểu chữ và cỡ chữ.
- Biết các loại giấy và “súc” giấy.
- Sắp một bát chữ để in một trang đơn giản, như giấy viết thư có tiêu đề, danh thiếp thương mại, bìa sách, chương trình ...
- Biết những chi tiết về ấn loát và chế tạo một cuốn sách: bản thảo, bản vẽ, sửa chữa và những ước hiệu, thuận cho in trang đầu, bìa, đóng sách.
- Biết tác động của một máy in.
- Biết các lối in đen và in màu.
- Sử dụng thuần thục máy in vi tính và máy photocopy.



## THỢ ĐIỆN

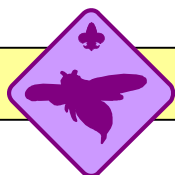
- Biết những điều cần yếu về điện khí đại cương: các dòng điện và những ứng dụng thường, các đơn vị, các kế cụ, các máy điện, các đèn điện.
- Giải thích cơ cấu và cách dùng pin thường.
- Tìm và sửa chữa mạch điện 110 hay 220 v gặp sự cố.
- Bắt điện trong phòng hay căn hộ nhỏ.
- Đặt chuông điện, máy báo hiệu chạy bằng điện, hay sửa một vật dụng bằng điện dùng trong nhà như lò điện nấu ăn, bình nấu nước, bàn ủi, đèn pha, nam châm điện.
- Biết sự nguy hiểm của những nơi có máy điện: biết cách giữ gìn để tránh sự nguy hiểm ấy.

- Biết cách cứu thoát một người bị vướng điện và cách cứu một người bị điện giật.



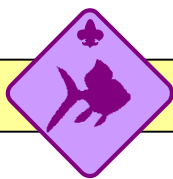
## CHĂN NUÔI GIA SÚC, GIA CẦM

- Đã thực sự nuôi một loại gia súc, gia cầm như: bò, heo, gà, thỏ ...
- Giải thích chi tiết và rõ ràng về lối sinh sản, cách chọn giống, thức ăn, những đặc tính, những sản phẩm do chăn nuôi mà có, cách bán, cách khai thác cùng với những dụng cụ, sổ sách cần thiết.
- Biết cách phòng bệnh, chữa bệnh cho gia súc, gia cầm.
- Xuất trình các tài liệu về những gia súc, gia cầm do mình nuôi.



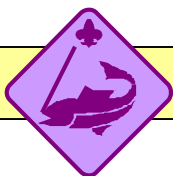
## NUÔI ONG

- Có nuôi 1 tổ ong mật.
- Biết các loại tổ để nuôi ong.
- Biết hun khói để lấy mật và sáp ong.
- Biết gây giống (lập tổ mới).
- Biết những loài có hại cho ong (sâu bọ, chim muông) và cách giữ gìn, ngăn ngừa.



## NUÔI CÁ

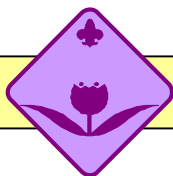
- Biết đại cương cơ thể và đời sống của loài cá cảnh, cá thịt.
- Đã nuôi ít nhất 04 giống cá khác nhau. Giải thích sự khác biệt của những giống cá ấy.
- Cách sống, cách sinh sản, loại nước và thức ăn riêng của mỗi giống và những giống cá có thể nuôi chung một hồ.
- Biết những loài có hại cho cá và cách phòng trừ.
- Biết thể thức và điều kiện cần thiết để chuyên chở cá giống và thả cá vào hồ mà không hư cá.



## ĐÁNH CÁ

- Có thể chọn một trong hai chương trình sau đây:
  - Đánh cá nước ngọt
    - ✓ Đã thực sự đánh cá nước ngọt, ít nhất bằng 2 cách khác nhau: lưới, rọ, lờ, cần câu
    - ✓ Sửa chữa hay tự làm 1 cần câu, một dụng cụ đánh cá khác.
    - ✓ Hiểu về sinh hoạt của cá và cách di trú của chúng.
    - ✓ Biết giá trị dinh dưỡng của cá trong thực phẩm – Biết cách chuyên chở, giữ gìn và bán cá nước ngọt.
    - ✓ Hiểu vì sao đánh cá triệt để là tai hại và hiểu những luật lệ mà người đánh cá phải tuân theo để tránh cho sông ngòi, ao, hồ không bị hao cá, hết cá.

- Đánh cá nước mặn
  - ✓ Biết cách đánh cá ở ven biển Việt nam, đánh bằng lưỡi câu, lưới, sáo ...
  - ✓ Đã thực sự đánh cá bằng một trong những cách trên.
  - ✓ Biết những ngư trường quan trọng ở bờ biển Việt Nam, và cách đánh cá ở các ngư trường đó.
  - ✓ Biết sơ lược về nơi lưu trú của cá, sự di trú, sinh nở, thức ăn của chúng.
  - ✓ Biết cách chuyên chở và giữ gìn cho cá khỏi ươn.
  - ✓ Biết làm và mạng lưới, biết giữ gìn dụng cụ đánh cá.



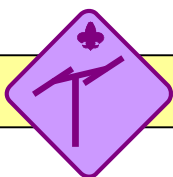
## LÀM VƯỜN

- Cuốc xới, sửa soạn và bón phân một khoảnh đất rộng 3m<sup>2</sup>, và trồng 06 thứ rau – quả ...khác nhau.
- Biết đánh cây trồng sang chỗ khác.
- Biết thắp và chiết cành.
- Biết những loại sâu bệnh làm hại rau quả và cách ngăn ngừa chúng.
- Biết các loại phân bón và cách sử dụng.
- Đã lập dự toán cho vườn mình (chi phí lỗ, lãi).
- Biết cách lưu trữ, gìn giữ, chuyên chở, buôn bán các thứ rau quả.



## TRỒNG CÂY

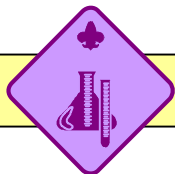
- Biết cách trồng cây công nghiệp ở đồn điền, như cao su, trà, cà phê, gai, tiêu ...
- Đã thực sự thấp, chiết cành và biết cách đánh cây trồng sang chỗ khác.
- Biết cắt, tỉa cành.
- Đã tham gia công việc của đồn điền: cày đất, chống đỡ, trồng cây, giữ gìn, thu hoạch ...
- Biết những bệnh của cây trong đồn điền, những loại sâu, rầy...có hại và biết cách phòng trừ chúng.
- Biết cách sơ chế, chuyên chở, bảo quản và buôn bán những sản phẩm của đồn điền.



## VÔ TUYẾN ĐIỆN

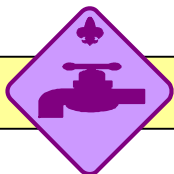
- Hiểu nguyên lý về truyền tin bằng radio.
- Hiểu động tác và công dụng của:
  - ✓ Đèn dùng trong máy radio.
  - ✓ Tụ điện.
  - ✓ Điện trở.
  - ✓ Cuộn.
  - ✓ Vi âm.
  - ✓ Phóng thanh.
- Giải thích động tác của một mạch cộng hưởng.
- Biết sự liên quan giữa tần số và bước sóng radio.

- Ráp một máy khâu thanh nhỏ và giải thích sự vận hành của máy.
- Dựng giày ăng ten đầy đủ.
- Biết sự nguy hiểm của máy radio và biết cách phòng ngừa.



## HÓA HỌC VIÊN

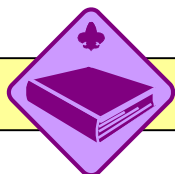
- Giặt, rửa sạch những vết dơ: mực, dầu hắc, sơn dầu, mỡ ...
- Chế tạo:
  - ✓ Mực với phẩm “bleu de méthylène”.
  - ✓ Chất tẩy mực “corrector”.
  - ✓ Nước sát trùng.
  - ✓ Nước thuốc dùng để rửa hình.
- Biết thử nước uống được theo phương pháp trong sách “codex”.
- Khử nước độc thành nước uống được bằng:
  - ✓ Nước javel.
  - ✓ Thuốc tím.
  - ✓ Một chất khác tùy ý.



## THỢ ỐNG NƯỚC

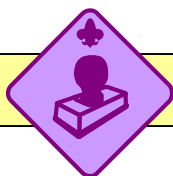
- Biết các loại ống dẫn nước và các cỡ ống, cùng với các phụ tùng thường (nối ống, tê, co ...)
- Biết cách hàn chì, hàn thiếc.
- Biết cách thay rông đen trong máy nước.

- Biết phác họa một hệ thống dẫn nước giản dị.
- Biết khóa nước, biết đọc đồng hồ nước.
- Biết sửa chữa một ống nước bị nghẹt.



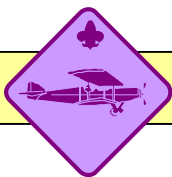
## THỢ ĐÓNG SÁCH

- Làm được tất cả những công việc sau đây:
  - ✓ Sắp giấy thành tập.
  - ✓ Đóng các tập theo thứ tự.
  - ✓ Sửa soạn gáy sách.
  - ✓ Xén sách.
- Bao bằng vải hoặc da.
- Tự làm lấy khung để đóng sách.
- Biết in chữ vào bìa và gáy sách.



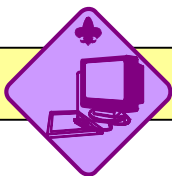
## THỢ KHẮC

- Biết 03 loại gỗ dùng trong nghề khắc.
- Có một bộ đồ khắc gồm 04 dụng cụ. Biết sử dụng, giữ gìn và mài các dụng cụ ấy.
- Biết dán mẫu lên gỗ để khắc.
- Biết khắc chi tiết một bản gỗ cỡ 10 x 15 cm.
- Khắc cho Đạo 03 con dấu.
- Hiểu biết về kỹ thuật làm bản kẽm.



## MÁY BAY MÔ HÌNH

- Biết đại cương về nguyên lý các vật bay nhẹ hơn không khí và nặng hơn không khí.
- Biết sơ lược các bộ phận của máy bay và giải thích tác dụng của mỗi bộ phận ấy...
- Đã tự làm một máy bay mô hình, bay được 3 lần, mỗi lần ít nhất 1 phút, bay từ mặt đất lên, không phải cầm mà ném.
- Phải chọn nguyên liệu rồi tự cửa và cắt lấy (không lắp những kiểu cắt sẵn và bán ở cửa hàng).



## VI TÍNH – ĐIỆN TOÁN

- Có những hiểu biết cơ bản về máy tính và các hệ điều hành.
- Giải thích thuần thực về các thành phần cơ bản của máy tính: phần cứng, phần mềm ...
- Biết khái niệm về mạng máy tính và mục đích của việc nối mạng.
- Sử dụng được các chương trình căn bản như Word, Excel, Powerpoint ...
- Sử dụng thành thạo Internet và các ứng dụng của nó.
- Trình bày về những tiện ích của máy tính trong cuộc sống bằng văn bản.



## GỐM SỨ

- Đã đến tham quan hay đã từng phụ việc tại một lò gốm, tìm hiểu và có thể trình bày về lịch sử nghề gốm Việt Nam
- Giải thích tính chất và thành phần của đất sét được sử dụng trong nghề gốm sứ.
- Trình bày những công đoạn trong việc sản xuất gốm sứ từ nguyên liệu đến thành phẩm.
- Thực hành: Có thể làm được một trong những vật sau :
  - ✓ Một cái khay, một cái đĩa bằng đất nung.
  - ✓ Một cái bình, một cái vò bằng phương pháp cuốn dây.
  - ✓ Một cái hũ sử dụng phương pháp quét đặc.
  - ✓ Một tượng người, một con vật nhỏ.



## KINH DOANH

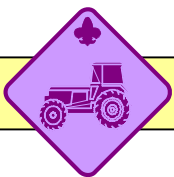
- Trình bày đặc tính của hệ thống kinh doanh ở nước ta, kể ra những lợi ích và bất lợi của công việc kinh doanh nhỏ, lẻ...
- Có những hiểu biết về nền công nghiệp của Việt nam, kể ra những ngành nghề nổi tiếng trong lãnh vực kinh doanh xuất khẩu.
- Đã đến thăm một ngân hàng, tìm hiểu và có bản tường trình về lãi suất cho vay, tiền gửi tiết kiệm, mua trái phiếu, cách thức sử dụng tài khoản trong chi trả, mô tả cách sử dụng thẻ ATM ...

- Giải thích sự giống và khác nhau giữa một người kinh doanh bán lẻ và một công ty kinh doanh thương mại điện tử.
- Lập kế hoạch mở gian hàng bán quà lưu niệm Hướng đạo của Kha đoàn trong một trại họp bạn (bao gồm cách bố trí mặt bằng, nguồn hàng, nhân viên, vốn liếng, thu nhập ...).



## NGHỀ LÀM GIẤY

- Trình bày lịch sử của nghề làm giấy. Giải thích sự quan trọng của giấy trong cuộc sống và sự phát triển của nền văn minh nhân loại.
- Liệt kê những loại cây được sử dụng làm nguyên liệu.
- Giải thích việc sử dụng cây rừng và cây trồng trong công nghiệp bột giấy và giấy, mô tả công việc gieo trồng, phát triển và thu hoạch chúng.
- Đã đến thăm hay đã từng phụ việc tại một xưởng sản xuất giấy, lập bản tường trình về những công đoạn sản xuất từ nguyên liệu đến thành phẩm



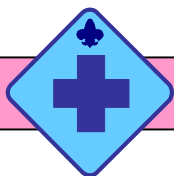
## THỢ MÁY NÔNG NGHIỆP

- Liệt kê 10 loại nông cụ thường dùng trong canh tác và trình bày cách sử dụng an toàn.
- Biết cách vận hành các loại máy cày nhỏ, máy thu hoạch sản phẩm, máy dùng trong thủy lợi, máy chế biến lương thực thực phẩm ... dùng trong nông trại.

- Đã đến thăm một cửa hàng phân phối máy nông nghiệp, tham khảo kỹ thuật bảo trì và lập bản tường trình về các loại máy. Giải thích sự ích lợi và tiện dụng của cơ giới trong phát triển nông nghiệp.

## **CHUYÊN HIỆU LOẠI – IV: PHỤC VỤ**





## CỨU THƯƠNG

(Phải nhờ một Y, Bác sĩ hay Huấn luyện viên chuyên môn sát hạch).

- Kiểm tra tất cả các kỹ năng “cứu thương” của chương trình HD hạng Nhì.
- Kiểm tra tất cả các môn về “cấp cứu và vệ sinh” của chương trình HD hạng Nhất.
- Biết chăm sóc một người bị gãy xương, bong gân hay trật khớp xương.
- Biết chăm sóc một người bị phỏng lửa, phỏng nước sôi, phỏng dầu, phỏng axit.
- Biết thêm phương pháp hô hấp nhân tạo “Schaefer và Sylvester”.
- Biết chăm sóc một bệnh nhân, bắt mạch cổ tay, đặt ống thủy để lấy nhiệt độ.
- Biết xử trí trong những trường hợp: ăn không tiêu, táo bón, tiêu chảy.
- Có riêng và giữ gìn một hộp cứu thương.
- Đã đăng kí với Đạo trưởng để phục vụ cứu thương, cấp cứu khi cần.



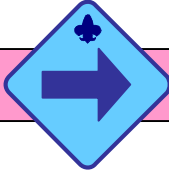
## CẤP CỨU

- Biết 04 cách để cứu người sắp chết đuối (trắc tuổi Kha).
- Lặn xuống đáy nước sâu ít nhất 1,5 m và đem lên mặt nước một vật (đá, gạch, sắt ...) nặng lối 3 kg.

- Biết dùng các phương pháp hô hấp nhân tạo: Schaefer, Sylvester và thổi hơi vào miệng (Hướng đạo hạng Nhất).
- Bơi 50 m với áo quần và cởi áo quần dưới nước trước khi vào bờ.
- Ném phao (hay dây thừng) đúng mục tiêu cách bờ chừng 15 m (cho phép sai số :1 m).



- Đã được chính thức trúng cách một lớp cứu hỏa (PCCC) do cơ quan công quyền (Sở Cảnh sát, Sở Cứu hỏa ...) tổ chức và chứng thị. Hay đã qua tất cả những môn sau:
  - ✓ Biết cách báo hỏa hoạn, biết dùng điện thoại để gọi cứu hỏa (nếu ở đô thị có điện thoại).
  - ✓ Biết những nguy hiểm khi dùng dầu lửa, ét xăng, các chất nhựa, khí đốt (ở đô thị), dầu nhớt, rượu cồn, than củi, điện ... Biết cách dập tắt lửa trong mỗi trường hợp.
  - ✓ Biết cách ngăn ngừa hỏa hoạn ở nhà, ở Sở và ở rừng.
  - ✓ Biết cách chuyển một người bị thương ra khỏi nơi đầy khói, 1 khoảng 10m.
  - ✓ Biết làm và sử dụng đúng cách các gút: ghế đơn, ghế kép, ghế thợ sơn, ghế cứu hỏa, gút nối chỉ câu, gút cột trèo.
  - ✓ Biết dùng những vật dụng cứu hỏa, dây thừng, thang, gầu, ống bọt. tổ chức chuyển gầu nước để cứu hỏa.
  - ✓ Biết xử trí khi có vết bỏng, và làm hô hấp nhân tạo .
  - ✓ Biết cách giữ trật tự trấn an và bảo toàn tài sản, của cải khi cháy nhà.



## DẪN ĐƯỜNG

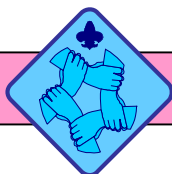
- Biết rõ vùng mình ở trong vòng bán kính 10 km, để có thể dẫn đường cho một người lạ, ban ngày cũng như ban đêm. Thuộc tất cả các phố trong vòng bán kính 500 m ở thành phố, các đường mòn ở nông thôn trong vòng bán kính 3 cây số chung quanh nhà hay đoàn quán.
- Trong những thành phố lớn: không nhìn bản đồ lập lộ trình trên 03 tuyến xe buýt hay xe khách khác nhau, theo sự chỉ định.
- Biết rõ lộ trình xe vận tải công cộng ở gần nhà hay gần Đoàn quán, biết đại cương những lộ trình khác.
- Nếu ở nông thôn, thí sinh phải sống ít nhất một tháng ở khu định chọn làm địa điểm ứng thí.
- Trong địa phương, biết rõ địa chỉ: Toà Thị chính, nhà ông Thị trưởng, Ủy ban Xã, Nhà ông Chủ tịch Xã, Trụ sở Công An, Cảnh sát, khách sạn, phòng trọ, bệnh viện, trạm y tế, Bác sĩ, Dược sĩ, trạm cứu hỏa, nhà bưu điện, ga ra sửa xe hơi, tiệm sửa xe đạp, điện thoại công cộng, các trạm xăng...
- Ước lượng khoảng cách từ 1 đến 30 km – Dung sai 30 %.
- Biết đọc và dùng bản đồ quân sự và ước lượng cự ly của các lộ trình.
- Dẫn Tuần hay Kha đoàn băng rừng, cánh đồng, theo đường chim bay khoảng 2 hay 3 km.
- Biết lịch sử khu vực mình ở và những đền đài chính trong đó.

- Biết hướng đi đến những thị trấn chính quanh nơi mình ở trong vòng bán kính 15 cây số và có thể chỉ dẫn cho người lạ đến nơi ấy với phương tiện thuận lợi nhất.



## QUẢN TRÒ

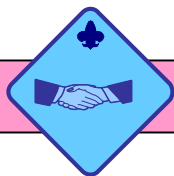
- Đã giúp việc ít nhất là 03 tháng trong một Ấu đoàn hay trong một đơn vị thiếu nhi, để tổ chức trò chơi cho các em.
- Biết nhiều trò chơi trong nhà và ngoài trời, để mỗi kỳ họp có thể cho ít nhất 02 trò chơi mới. Biết tổ chức điều hoà một trò chơi kéo dài (dung hòa các trò chơi kéo dài và trò chơi lặt vặt). Biết cách giữ trật tự trong cuộc chơi.
- Biết kể chuyện thú vị, vui cười cho trẻ nhỏ, hay một chuyện ly kỳ (tiểu sử anh hùng, chuyện lịch sử Việt nam hay các nước khác, chuyện trinh thám có quan sát và suy luận, chuyện thời sự hấp dẫn, theo tầm hiểu biết của trẻ).
- Đã tổ chức những trò chơi thể dục thích thú, những trò chơi luyện trí, những kịch câm ngắn, những điệu múa hay những thủ công nhỏ.



## BẠN NĂM CHÂU

- Biết sơ lược lịch sử và địa lý ít nhất ba nước, ngoài nước Việt nam.
- Chọn một trong hai phương án sau:

- ✓ Có giao dịch thư từ với anh em Hướng đạo ngoại quốc ít nhất một năm và đã viết và nhận ít nhất ba bức thư.
- ✓ Có giao dịch thư từ với anh em Hướng đạo ngoại quốc ít nhất một năm và đã viết và nhận ít nhất hai bức thư và cắm trại với một HDS ngoại quốc ít nhất 3 ngày.  
Hiểu địa lý, phong tục, đặc điểm của nước đó.
- Hiểu sơ lược tổ chức phong trào Hướng đạo Thế giới.
- Nhận biết quốc kỳ của ít nhất 20 nước khác nhau.



## THÔNG DỊCH VIÊN

- Hội thoại (nói chuyện) bằng ngoại ngữ trong những câu chuyện thường thức.
- Viết một bức thư khoảng 100 tiếng, bằng ngoại ngữ, đã được gợi ý.
- Đọc và dịch nhanh, đúng một trang sách hay một cột báo bằng ngoại ngữ mà không dùng từ điển.
- Đã đăng ký với Đạo trưởng, để phục vụ làm thông dịch viên khi cần.



## THƯ KÝ

- Chữ viết phải tốt, rõ ràng, dễ đọc. Biết viết theo lối chữ in.
- Viết đúng chính tả và sử dụng được vi tính văn phòng.
- Viết thư hay đơn, theo gợi ý trước 5 phút.

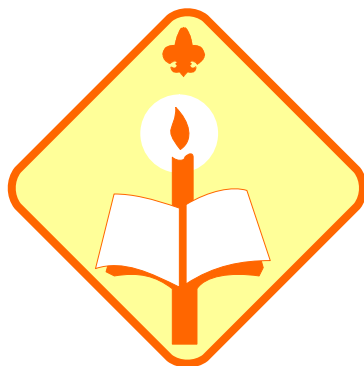
- Biết dùng điện thoại và biết sử dụng niên giám điện thoại của sở Bưu điện.
- Biết thảo và gửi điện tín.
- Biết thể thức sở Bưu chính: giá tem (cò), dán thư, thư bảo đảm, thư cấp tốc, thư máy bay, gửi và nhận bưu kiện, ngân phiếu ...
- Biết cách sắp xếp hồ sơ văn phòng hợp lý và biết làm thể hồ sơ.
- Giữ nhật ký Đoàn ít nhất 03 tháng, viết tờ trình hoạt động tam cá nguyệt của Đoàn.
- Biết lập biên bản buổi họp.



## LUẬT VIÊN

- Biết lối tổ chức công quyền của nước ta hiện thời, biết sơ lược trách nhiệm và lối đề cử của những cơ quan và nhân viên chính quyền: Tỉnh, Quận, Xã ...
- Biết sơ lược cấu tạo, ban hành và áp dụng luật pháp ở nước ta.
- Biết sơ lược về tổ chức luật pháp (hình, hộ, thương)
- Biết rõ những địa điểm các cơ quan chính quyền trong địa hạt, có sổ tay ghi chép đầy đủ địa chỉ của những công sở, cơ quan ấy.
- Biết sơ lược về các sắc thuế và quyền công dân.
- Có thể giải thích trong vòng 10 phút những điều chính yếu về bốn phận công dân với chính quyền.
- Biết thảo văn thư ngắn gửi chính quyền, về đề tài đơn giản đã định trước.

**CHUYÊN HIỆU LOẠI – V:  
VĂN HOÁ – TÍN NGƯỠNG**





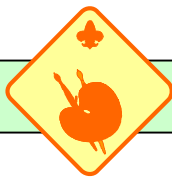
## CA SĨ

- Biết ký âm Tây phương: khuông âm, nốt, âm giai, thời phách, ô nhịp, khóa sol và khóa fa, dấu giáng, dấu thăng, dấu bình.
- Nhìn ký âm pháp hát được một bài hát dễ.
- Hát đúng bài Quốc ca, bài ca chính thức của HĐVN và những bài ca, hò địa phương.
- Thuộc 10 bài hát Hướng đạo có ý nghĩa, ngoại trừ những bài hát thông thường và những bài ca chính thức kể trên.
- Đã tập cho anh em trong Đoàn 3 bài hát mới.
- Biết giữ gìn vệ sinh cổ họng và bộ phận phát âm.
- Biết cách và giữ gìn sao cho khỏi hư giọng.



## NHẠC SĨ

- Biết ký âm Tây phương: khuông âm, nốt, âm giai, thời phách, ô nhịp, khóa sol và khóa fa, dấu giáng, dấu thăng, dấu bình.
- Biết sử dụng một nhạc cụ và chơi một bản nhạc với nhạc cụ ấy (chơi độc âm và hòa âm với người khác).
- Đọc bản ký âm mà chơi một bản nhạc dễ với nhạc cụ ấy.
- Biết sơ lược lịch sử âm nhạc (Tây phương hoặc Đông phương).
- Có riêng một nhạc cụ có thể đem theo khi đi trại như sáo, harmonica ...



## HỌA SĨ

- Biết và giảng giải phép vẽ phối cảnh, phép vẽ bóng, phép hòa nước màu.
- Biết cách sử dụng mực tàu (mực đen) và bút lông.
- Nhìn mà vẽ phong cảnh, một vật nuôi trong nhà bằng nét hay bằng thủy mặc.
- Nhớ mà vẽ người, thú vật, đồ vật, phong cảnh bằng nét hay bằng thủy mặc.
- Tưởng tượng mà vẽ người, thú vật, đồ vật, phong cảnh bằng nét hay bằng thủy mặc.
- Đã trình bày hay trang hoàng chương trình một buổi hội, sở vàng gậy quĩ cho Đoàn.
- Xuất trình một tập tranh tự vẽ, gồm ít nhất 20 phác họa hay chân họa động vật, hoạt động Hướng đạo, nhà cửa, đền đài...
- Có thể cắt và sơn một con thú làm hiệu riêng của mình.



## VĂN SĨ

- Đã viết một chuyện ngắn hay một bài thơ và được đăng báo hay tạp chí.
- Viết bài tường thuật về hoạt động Hướng đạo (lễ, trại Đạo, họp bạn ...) và được chọn đăng trong báo của Đạo, Liên đoàn ...

- Đã giữ nhật ký của Tuần mình ít nhất 06 tháng, và có ghi chép những sự việc quan trọng.
- Tham gia nhiều về bài vở cho tờ báo Đoàn hay Đạo.



### ĐIỀU KHẮC

- Dùng đất sét, sáp hay vật liệu khác nặn 04 trong các chủ đề sau đây (có thực hay tưởng tượng) :
  - ✓ Một con vật
  - ✓ Một bông hoa (tự nhiên hay biến kiểu).
  - ✓ Một cảnh cây tự nhiên.
  - ✓ Một hình người cao chừng 15 cm.
  - ✓ Một bản đồ nổi mỗi cạnh 50 cm (mô hình, sa bàn).
- Dùng vật liệu thô sơ làm 3 thứ mặt nạ khác nhau để đóng kịch hay dự lửa trại.



### ẢO THUẬT

- Biết làm ít nhất 20 trò ảo thuật khác nhau, có thể giúp vui trong một buổi hội.
- Tự tay làm lấy ít nhất 05 vật dụng cần thiết cho các trò ảo thuật.
- Biết trình bày một chương trình biểu diễn ảo thuật trong 15 phút cho hài hoà, hấp dẫn.



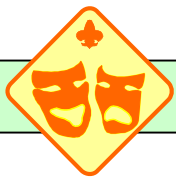
## NHIẾP ẢNH

- Hiểu biết những tác dụng của các bộ phận trong máy ảnh.
- Biết thế nào là thời gian chớp ảnh, cảnh trường.
- Biết dùng kính lọc màu và các loại phim.
- Biết rửa phim và in hình (ảnh) lên giấy.
- Biết chọn những nguyên tắc chính của phép nhiếp ảnh: chọn cảnh và chính vật – điều hòa ánh sáng, ngược ánh sáng – sắp đặt cảnh trí.
- Xuất trình một tập ảnh mình chụp, rửa, in lấy; trong đó ít nhất 03 hình chụp trong nhà và 03 chân dung.
- Sẵn sàng phục vụ bằng cách chụp cho Kha đoàn những ảnh đẹp kỷ niệm các hoạt động của đơn vị.



## ĐẠO DIỄN

- Đã từng tổ chức dàn dựng một tiểu phẩm kịch (thời lượng tối thiểu 15 phút) tham gia một buổi văn nghệ.
- Đã từng tổ chức dàn dựng ít nhất 2 tiết mục (kịch, ca múa) biểu diễn trong đêm lửa trại
- Biết tóm tắt nội dung, nhận xét đề tài, chủ đề ít nhất 2 vở kịch đã xem.
- Biết được ít nhất tên và tiểu sử trích ngang của 2 đạo diễn nổi tiếng trong nước và thế giới.
- Được trường học, địa phương hay một hội đoàn khác công nhận đã tham gia dàn dựng tiết mục trong các chương trình văn nghệ (có hình ảnh chứng minh).



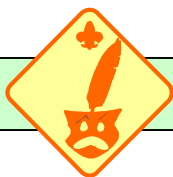
## DIỄN VIÊN

- Đã từng tham gia biểu diễn kịch (thời lượng tối thiểu 15 phút).
- Đã từng tham gia biểu diễn ít nhất 3 tiết mục lửa trại (kịch, ca múa).
- Biết nhận xét ít nhất về 2 vai diễn đã xem.
- Biết được ít nhất tên và tiểu sử trích ngang của 4 diễn viên nổi tiếng trong nước và thế giới.
- Được trường học, địa phương hay một hội đoàn khác công nhận đã tham gia biểu diễn trong các chương trình văn nghệ (có hình ảnh chứng minh).



## QUAY PHIM

- Biết sử dụng thành thạo máy quay phim cá nhân (loại máy quay phổ thông).
- Biết cơ bản các bộ phận và chức năng của máy quay phim chuyên dụng (DVCAM hay BETACAM).
- Biết sử dụng phần mềm dựng phim trên máy tính.
- Đã từng thực hiện hoàn chỉnh một đoạn phim tư liệu phổ thông về sinh hoạt, học tập, giải trí...
- Biết nhận xét về góc máy, bố cục, ánh sáng...ít nhất 2 đoạn phim ngắn đã xem.
- Biết tên và tiểu sử trích ngang của ít nhất hai nhà quay phim nổi tiếng trong nước và thế giới.



## KỊCH TÁC GIA

- Đã viết kịch bản một tiểu phẩm (thời lượng tối thiểu 15’).
- Đã viết kịch bản ít nhất 2 tiểu phẩm tham gia văn nghệ lửa trại.
- Biết tóm tắt nội dung, nhận xét đề tài, chủ đề ít nhất 2 kịch bản văn học đã xem.
- Biết ít nhất tên và tiểu sử trích ngang của tác giả nổi tiếng trong nước và thế giới.
- Được trường học, địa phương hay một hội đoàn khác công nhận đã tham gia viết kịch bản trong các chương trình văn nghệ (có kịch bản chứng minh).



## QUÁI KIỆT

- Thuộc và có thể diễn đạt ít nhất 20 chuyện tiểu lâm các loại.
- Có ít nhất 5 bài nhạc cải biên với nội dung hài hước vui nhộn.
- Luôn gây không khí vui tươi cho đoàn mọi lúc, mọi nơi.
- Có thể một mình biểu diễn một chương trình văn nghệ độc diễn (ít nhất 15 phút) để giúp vui cho đoàn : ca, múa, kể chuyện, khẩu thuật, biểu diễn nhạc cụ...
- Có khả năng đặc biệt về cơ thể không ai làm được (vd : giả tiếng con vật, xe cộ, nhạc cụ – làm xấu méo mó khuôn mặt – động tác tay chân dẻo – hò, ca vọng cổ thật dài mà không đứt hơi ).